**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH**

****

**HỌC PHẦN**

**ĐƯỜNG LỐI QUÂN SỰ**

**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK. GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VÀ AN NINH NHÂN DÂN**

Sinh viên thực hiện: **Tiểu đội 4**

Lớp: **62A GDQP AN**

Người hướng dẫn: **Đại tá ThS. Trần Văn Thông**

***Nghệ An, 2024***

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH**



**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK. GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VÀ AN NINH NHÂN DÂN**

Sinh viên thực hiện: **1. Trần Văn Huy Hoàng**

1. **Vũ Quyết Định**
2. **Lê Minh Hương**
3. **Nguyễn Văn Nhân**
4. **Nguyễn Phan Hoàng**
5. **Nguyễn Đức Thắng**
6. **Nguyễn Đức Hiếu**
7. **Nguyễn Gia Huy**

Lớp: **62A GDQP AN**

Người hướng dẫn: **Đại tá ThS. Trần Văn Thông**

***Nghệ An, 2024***

**MỤC LỤC**

[**PHẦN 1. MỞ ĐẦU** 1](#_Toc156311000)

[1. Lý do chọn đề tài 1](#_Toc156311001)

[2. Mục tiêu nghiên cứu 2](#_Toc156311002)

[3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu của đề tài 2](#_Toc156311003)

[3.1. Khách thể nghiên cứu 2](#_Toc156311004)

[3.2. Đối Tượng Nghiên Cứu 3](#_Toc156311005)

[4. Nhiệm vụ nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu 3](#_Toc156311006)

[4.1. Nhiệm vụ nghiên cứu 3](#_Toc156311007)

[4.2. Phạm vi nghiên cứu 3](#_Toc156311008)

[5. Phương pháp nghiên cứu. 3](#_Toc156311009)

[5.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý thuyết 3](#_Toc156311010)

[5.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn 4](#_Toc156311011)

[6. Giả thuyết khoa học 4](#_Toc156311012)

[7. Đóng góp của đề tài. 5](#_Toc156311013)

[8. Cấu trúc của đề tài. 5](#_Toc156311014)

[**PHẦN 2. NỘI DUNG** 6](#_Toc156311015)

[CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI 6](#_Toc156311016)

[1.1. Thế trận lòng dân là gì? 6](#_Toc156311017)

[1.2. Nội dung xây dựng thế trận lòng dân 7](#_Toc156311018)

[1.3. Khái quát điều kiện Tự nhiên, Văn hóa, Xã hội tỉnh Đắk Lắk 8](#_Toc156311019)

[1.4. Thế trận lòng dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc 9](#_Toc156311020)

[*1.4.1. Lòng dân, thế trận lòng dân trong lịch sử Việt Nam* 9](#_Toc156311021)

[*1.4.2. Lòng dân, thế trận lòng dân từ khi có Đảng* 11](#_Toc156311022)

[1.5. Quan điểm của Đảng về xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và An ninh nhân dân 13](#_Toc156311023)

[1.6. Quan điểm mới về xây dựng “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân tại Đại hội XIII của Đảng 18](#_Toc156311024)

[1.7. Sự cần thiết Quân đội phải tham gia xây dựng “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk 20](#_Toc156311025)

[*1.7.1. Từ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của “thế trận lòng dân” trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa* 20](#_Toc156311026)

[*1.7.2. Từ yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới* 21](#_Toc156311027)

[*1.7.3. Từ thực trạng xây dựng “thế trận lòng dân” của Quân đội trong những năm vừa qua* 21](#_Toc156311028)

[*1.7.4. Từ chức năng “đội quân công tác” của Quân đội nhân dân Việt Nam* 24](#_Toc156311029)

[CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK 25](#_Toc156311030)

[2.1. Vài nét về dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk 25](#_Toc156311031)

[*2.1.1. Đặc điểm dân cư xã hội.* 25](#_Toc156311032)

[*2.1.2. Phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk* 25](#_Toc156311033)

[2.2. Giải thích về “thế trận lòng dân” và tầm quan trọng của “thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk 29](#_Toc156311034)

[*2.2.1. Giải thích về thế trận lòng dân trong ngữ cảnh của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk* 29](#_Toc156311035)

[*2.2.2. Tầm quan trọng của thế trận lòng dân trong bảo vệ và phát triển đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk* 30](#_Toc156311036)

[2.3. Thực trạng âm mưu, thủ đoạn chống phá gây bất ổn chính trị-xã hội của các thế lực thù địch trong thời gian qua ở Tây Nguyên, tiêu biểu là tỉnh Đắk Lắk 30](#_Toc156311037)

[2.4. Những thách thức mà đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk phải đối mặt trong việc xây dựng và phát triển thế trận lòng dân 34](#_Toc156311038)

[*2.4.1. Ngôn ngữ và văn hóa* 34](#_Toc156311039)

[*2.4.2. Sự thiếu thông tin* 34](#_Toc156311040)

[*2.4.3. Sự thiếu kiến thức và nhận thức* 34](#_Toc156311041)

[*2.4.4. Sự phân chia và xung đột trong cộng đồng* 34](#_Toc156311042)

[*2.4.5. Sự ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài* 35](#_Toc156311043)

[2.5. Những cơ hội và tiềm năng để đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk xây dựng về thế trận lòng dân 35](#_Toc156311044)

[*2.5.1. Đa dạng văn hóa và truyền thống* 35](#_Toc156311045)

[*2.5.2. Sự tự tin và tình yêu quê hương* 35](#_Toc156311046)

[*2.5.3. Sự đoàn kết và tình đồng bào* 35](#_Toc156311047)

[*2.5.4. Sự phát triển kinh tế và xã hội* 35](#_Toc156311048)

[*2.5.5. Sự hỗ trợ từ chính quyền và tổ chức xã hội* 35](#_Toc156311049)

[2.6. Thực trạng xây dựng “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk 36](#_Toc156311050)

[2.7. Thực trạng nhận thức về “thế trận lòng dân” của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk 37](#_Toc156311051)

[CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK. GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VÀ AN NINH NHÂN DÂN. 42](#_Toc156311052)

[3.1. Các nguyên tắc đề xuất giải pháp 42](#_Toc156311053)

[*3.1.1. Tính mục tiêu* 42](#_Toc156311054)

[*3.1.2. Tính thực tiễn* 42](#_Toc156311055)

[*3.1.3. Tính hiệu quả* 42](#_Toc156311056)

[*3.1.4. Tính khả thi* 42](#_Toc156311057)

[3.2. Một số giải pháp xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số Tỉnh Đắk Lắk 43](#_Toc156311058)

[*3.2.1. Mục tiêu giải pháp* 43](#_Toc156311059)

[*3.2.2. Giải pháp xây dựng và nâng cao “thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk.* 43](#_Toc156311060)

[**PHẦN 3: KẾT LUẬN** 45](#_Toc156311061)

[**TÀI LIỆU THAM KHẢO** 46](#_Toc156311062)

**LỜI CẢM ƠN**

Đầu tiên, tiểu đội 4 chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Trường Đại học Vinh cũng như Trung Tâm GDQP-AN đã đưa môn học “ Đường lối quân sự ” vào chương trình giảng dạy. Đặc biệt, chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến giảng viên bộ môn Đại Tá Th.S Trần Văn Thông đã dạy dỗ, truyền đạt những kiến thức quý báu cho chúng em trong suốt thời gian học tập vừa qua. Học phần “Đường lối quân sự” là môn học kiến thức quốc phòng và an ninh vô cùng cần thiết để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian tham gia các tiết học giảng dạy của thầy, chúng em đã có thêm cho mình nhiều kiến thức bổ ích, tinh thần học tập hiệu quả, nghiêm túc. Đây chắc chắn sẽ là những kiến thức quý báu, là hành trang để chúng em có thể vững bước sau này. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu đề tài, do kiến thức chuyên ngành còn hạn chế nên tiểu đội 4 chúng em vẫn còn nhiều thiếu sót khi tìm hiểu, đánh giá và trình bày về đề tài. Rất mong nhận được sự quan tâm, góp ý của thầy để đề tài của tiểu đội 4 chúng em được đầy đủ và hoàn chỉnh hơn.

Tiểu đội 4 chúng em xin chân thành cảm ơn !

*Nghệ An, ngày tháng năm 2023*

# **PHẦN 1. MỞ ĐẦU**

# **1. Lý do chọn đề tài**

Tỉnh Đắk Lắk là nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo cùng chung sống; là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng của nước ta, nên trong những năm qua, tỉnh Đắk Lắk cũng là “vùng chiến lược” mà các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng để thực hiện các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. Các thế lực thù địch không ngừng phủ nhận những kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh khu vực tỉnh Đắk Lắk; thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” hòng làm suy giảm niềm tin của nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp trên địa bàn… Đặc biệt, chúng luôn “thổi phồng để bóp méo” và triệt để lợi dụng, đẩy mạnh việc chính trị hóa, quốc tế hóa các vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm gây mất ổn định xã hội, tạo sức ép và can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Trong bối cảnh, tình hình mới, đan xen thuận lợi là những khó khăn và nguy cơ khó lường, để bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời phòng, chống hiệu quả âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo ở tỉnh Đắk Lắk để chống phá, cùng với thường xuyên củng cố trận địa tư tưởng, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao cảnh giác, không để mắc mưu các thế lực thù địch, phản động… chúng ta cần thực hiện tốt hơn nữa để đồng bào dân tộc thiếu số tỉnh Đắk Lắk cảnh giác trước những âm mưu của các thế lực thù địch. Bởi lẽ đây là nhóm đối tượng dễ bị tẩy não, kích động, lôi kéo … Vậy nên nhóm 4 lựa chọn đề tài này góp phần xây dựng và nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk về “ thế trận lòng dân” trong giai đoạn hiện nay, để góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

***Lịch sử nghiên cứu:***

**Trong nước:**

+ **Xây dựng “thế trận lòng dân” trên không gian mạng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng** Tác giả Trung tướng Nguyễn Văn Gấu, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam

+ **Xây dựng “thế trận lòng dân” trong giai đoạn hiện nay ở nước ta tạo “sức đề kháng” để chống lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động**

Tác giả bài viết: TS. Hoàng Thị Thanh

+ **Bài học kinh nghiệm xây dựng “thế trận lòng dân” đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới**

Đại tá, ThS. Đặng Văn Thi. Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự Bộ Quốc phòng

+ **Xây dựng “thế trận lòng dân” trên không gian mạng**

Hoàng Thị Thinh (Khoa Lý luận chính trị - Giáo dục công dân, Đại học Sư phạm Hà Nội)

**Ngoài nước:**

**+ Tim Jordan** đã thực hiện nghiên cứu về tình nguyện và thế trận lòng dân trong xã hội Anh hiện đại.

**+ Chantana Banpasirichote Wungaeo** đã tập trung vào vai trò của thế trận lòng dân trong quá trình phát triển bền vững ở Thái Lan.

**+ Margaret E. Keck và Kathryn Sikkink** đã nghiên cứu về vai trò của thế trận lòng dân trong việc thúc đẩy và duy trì chế độ dân chủ ở Brazil.

**+ Rahul Ramagundam** đã tập trung vào thế trận lòng dân và vai trò của nó trong các phong trào chính trị và xã hội ở Ấn Độ.

# **2. Mục tiêu nghiên cứu**

Nghiên cứu cơ sở lí luận của xây dựng và nâng cao nhận thức “ thế trận lòng dân”, đánh giá thực trạng vấn đề xây dựng “ thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

Đề xuất được một số biện pháp để xây dựng và nâng cao “ thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk để góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

# **3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu của đề tài**

# **3.1. Khách thể nghiên cứu**

“Thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

# **3.2. Đối Tượng Nghiên Cứu**

Đồng bào Dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk về vấn đề xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” ở tỉnh Đắk Lắk, đề xuất được các giải pháp để xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân”, để góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

# **4. Nhiệm vụ nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu**

# **4.1. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận đề tài: Xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

- Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng về xây dựng thế trận lòng dân của các dân tộc thiểu số trên địa bàn khu vực tỉnh Đắk Lắk. Vấn đề lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động xúi dục nhằm chống phá Đảng và nhà nước ta.

- Đề xuất các giải pháp để xây dựng và nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn khu vực tỉnh Đắk Lắk về “thế trận lòng dân”. Góp phần xây dựng nền QPTD và ANND.

# **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Đề tài đi vào nghiên cứu đề xuất các giải pháp xây dựng và nâng cao nhận thức thế trận lòng dân cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk nhằm nâng cao tầm hiểu biết để phòng chống hiệu quả âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo ở tỉnh Đắk Lắk trong tình hình hiện nay để từ đó - góp phần xây dựng củng cố “thế trận lòng dân” trong đấu tranh với âm mưu chống phá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Về đối tượng khảo sát: Chủ yếu tập trung khảo sát đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn khu vực tỉnh Đắk Lắk.

# **5. Phương pháp nghiên cứu.**

# **5.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý thuyết**

Nghiên cứu các tài liệu văn bản của Đảng, nhà nước về xây dựng thế trận lòng dân và an ninh nhân dân, pháp luật an ninh, quốc phòng. Tìm hiểu các bài báo để củng cố thế trận lòng dân, an ninh nhân dân cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk, tìm hiểu lịch sử và phong tục tập quán của nhân dân, đồng bào khu vực tỉnh Đắk Lắk để có biện pháp xây dựng thế trận lòng dân phù hợp nhất.

# **5.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

Nhóm phương pháp này nhằm thu nhập các số liệu, ý kiến,… để xây dựng cơ sở thực tiễn của đề tài. Thuộc nhóm phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

**Phương pháp phỏng vấn**

Phỏng vấn đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống và làm việc ở khu vực tỉnh Đắk Lắk nhằm bổ sung, kiểm tra hiểu biết và mức độ quan tâm đến vấn đề xây dựng thế trận lòng dân của Đảng và nhà nước … Qua đó biết được sự quan tâm của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk với vấn đề xây dựng thế trận lòng dân qua đó ta có giải pháp cụ thể để xây dựng và nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

**Phương pháp điều tra**

Để điều tra thực trạng và đề ra giải pháp xây dựng nâng cao nhận thức về vấn đề xây dựng thế trận lòng dân, chúng tôi sử dụng các bảng câu hỏi dành cho các đối tượng: học sinh, sinh viên và người dân trong đồng bào dân tộc thiểu số khu vực tỉnh Đắk Lắk.

**Phương pháp phân tích số liệu**

Dùng xử lý các số liệu thu nhập được trong quá trình điều tra thực trạng nâng cao tinh thần yêu nước và bảo vệ an ninh quốc gia trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

# **6. Giả thuyết khoa học**

- Tính đến thời điểm hiện tại, thế trận lòng dân cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk đang đóng vai trò quan trọng trong đường lối quân sự, có tác động sâu sắc đến sự thành công của các chiến lược quân sự và bảo vệ an ninh quốc gia. Giả thuyết rằng việc xây dựng và nâng cao nhận thức thế trận lòng dân sẽ làm tăng cường sự ủng hộ, sự hợp tác và đồng lòng của cộng đồng đối với đường lối quân sự.

- Nguyên nhân dẫn đến tình trạng người dân trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk chưa chú trọng về an ninh quốc gia trong khu vực nhất là những khu vực gần biên giới.

- Đề xuất các giải pháp và áp dụng những nghiên cứu chuyên sâu, khả thi việc giải quyết những vấn đề về quân sự và an ninh quốc gia, để nâng cao tinh thần yêu nước và tạo thế trấn lòng dân trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

# **7. Đóng góp của đề tài.**

- Nâng cao hiểu biết cho thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên và người dân trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk về sức mạnh của thế trận lòng dân của dân tộc ta từ xưa đến nay. Qua đó củng cố thế trận lòng dân vững chắc và thực hiện có chất lượng, hiệu quả hơn trong công tác tuyên truyền, vận động cho toàn nhân dân hiểu biết hơn về sức mạnh đoàn kết của dân tộc. Góp phần xây dựng nền QPTD và ANND.

- Nếu đề tài có tính khả thi, đề tài sẽ góp phần xây dựng và nâng cao nhận thức về sức mạnh của thế trận lòng dân trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk nói riêng và trên toàn quốc nói chung. Góp phần thúc đẩy tình đoàn kết thắm thiết giữa nhân dân, các dân tộc, đồng bào với nhau trên cơ sở đoàn kết toàn dân tộc tạo ra sức mạnh “thế trận lòng dân”.

# **8. Cấu trúc của đề tài.**

Ngoài các phần mở đầu; kết luận; tài liệu tham khảo; nội dung đề tài được trình bày trong ba chương.

**Chương 1**. Cơ sở lí luận của đề tài.

**Chương 2**. Thực trạng xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk

**Chương 3**. Giải pháp xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk. Góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân

# **PHẦN 2. NỘI DUNG**

# **CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI**

# **1.1. Thế trận lòng dân là gì?**

**“**Thế trận” thường được hiểu là “Cách bố trí lực lượng trong trận chiến đấu hay thi đấu. “Lòng dân” là khái niệm chỉ trạng thái tinh thần, niềm tin, sự đồng lòng của người dân với chế độ xã hội và giai cấp nắm quyền lãnh đạo xã hội; là yếu tố rất quan trọng có tính quyết định đến sức mạnh, sự hưng thịnh hay suy vong của mỗi triều đại, quốc gia, dân tộc. Bởi, quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo lịch sử, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân, gốc có vững cây mới bền. Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân, ta được lòng dân thì ta không sợ gì cả. Nếu không được lòng dân thì ta không thể làm tốt công tác.

“Thế trận lòng dân” được hiểu là tinh thần yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí chiến đấu, phấn đấu của toàn dân tộc được quy tụ, tập hợp, khơi dậy, phát huy, tạo thành nền tảng chính trị vững chắc, sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, sẵn sàng huy động nhằm thực hiện các mục tiêu của cách mạng. “Thế trận lòng dân” là loại hình thế trận đặc biệt, không thể hiện ra bằng hình hài cụ thể như thế trận quân sự, quốc phòng mà được thể hiện bằng sức mạnh nội sinh của quốc gia, dân tộc theo từng cấp độ khác nhau. Trên thực tế, yếu tố “lòng dân” không tự nhiên trở thành “thế trận lòng dân” và “thế trận lòng dân” có thể vững ở thời điểm này, giai đoạn này nhưng cũng có thể không vững ở thời điểm khác, giai đoạn khác.

Do đó, “thế trận lòng dân” phải thường xuyên được củng cố trong hoạt động thực tiễn thông qua đường lối, chủ trương, chính sách hợp lòng dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân, được triển khai thống nhất trong các tầng lớp dân cư, trong mọi lứa tuổi, mọi giai tầng xã hội.

Chỉ có như vậy “lòng dân” mới hội tụ trở thành sức mạnh tổng hợp của quốc gia, dân tộc. Thực chất đó chính là vai trò của lực lượng nắm quyền lãnh đạo xã hội trong việc chuyển hóa “lòng dân” thành “thế trận lòng dân”. Khi được xây dựng vững chắc “thế trận lòng dân” sẽ tác động trở lại làm cho “lòng dân” phát triển hài hòa, đúng định hướng

# **1.2. Nội dung xây dựng thế trận lòng dân**

Xây dựng “thế trận lòng dân” là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, được vận dụng một cách linh hoạt trong thực tiễn cuộc sống, như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo: “Ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn. Ngược lại, nếu cái gì làm trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả”, bởi “sức dân như nước, chở thuyền là dân mà lật thuyền cũng là dân”.

Thời gian qua, các thế lực thù địch đẩy mạnh hoạt động “diễn biến hòa bình” để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước ta, với âm mưu thâm độc là nhằm làm ly tán lòng dân, mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thủ đoạn để thực hiện âm mưu đó rất đa dạng, dưới nhiều hình thức khác nhau như xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ đảng cộng sản, bôi nhọ chủ nghĩa xã hội, tuyên truyền tư tưởng tư sản, tô hồng và ca tụng xã hội tư sản hiện đại; dùng các chiêu bài tự do, dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để kích động, gây mâu thuẫn nội bộ; móc nối và nuôi dưỡng các phần tử phản động, cực đoan, cơ hội chính trị trong nước, lôi kéo, mua chuộc các phần tử thoái hóa, biến chất, bất mãn, bất đồng quan điểm để gây dựng lực lượng đối lập thực hiện các hành vi chống phá chế độ.

Ngày nay, bảo vệ vững chắc Tổ quốc không chỉ là bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, mà còn là bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, văn hoá và an ninh xã hội; duy trì trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội; giữ vững ổn định chính trị của đất nước, ngăn ngừa, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, thù địch, không để bị động, bất ngờ.

Để xây dựng “thế trận lòng dân” vững mạnh, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, cấp ủy, chính quyền các cấp cần tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức để Đảng ta thực sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng “thế trận lòng dân”, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, mọi cán bộ, đảng viên cần thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương tự giác, thường xuyên, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các cấp theo hướng gần dân, chăm lo cho dân, tạo sức mạnh và uy tín để củng cố niềm tin trong Nhân dân.

Cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Thường xuyên quan tâm, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân bằng hệ thống các chính sách cụ thể, để Nhân dân được ấm no, hạnh phúc, luôn tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước.

# **1.3. Khái quát điều kiện Tự nhiên, Văn hóa, Xã hội tỉnh Đắk Lắk**

Đắk Lắk là tỉnh nằm ở vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên, có vị trí chiến lược quan trọng trên nhiều lĩnh vực, như kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh,... đối với vùng và cả nước; có diện tích tự nhiên là 13.070,41km2 (đứng thứ 4 cả nước). Trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp cao nhất toàn quốc (657.728ha), Đắk Lắk là tỉnh có diện tích và sản phẩm cà phê xuất khẩu lớn nhất cả nước, với diện tích 182.343ha và sản lượng thu hoạch hàng năm đạt trên 400.000 tấn, chiếm 40% sản lượng cả nước. Tỉnh cũng là nơi trồng bông, cacao, cao su, điều lớn của Việt Nam. Đồng thời, là nơi phát triển các loại cây ăn trái khác, như cây bơ, sầu riêng, chôm chôm, xoài....

Hiện nay, dân số của tỉnh có khoảng 1,9 triệu người (chiếm 34% dân số Tây Nguyên), đứng thứ 10 cả nước; đặc biệt, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm khoảng 36% dân số toàn tỉnh, với 49 dân tộc cùng sinh sống. Tỉnh có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó, thành phố Buôn Ma Thuột là đô thị loại I trực thuộc tỉnh; có hệ thống đường bộ, đường hàng không thuận lợi, là cơ sở để mở rộng liên kết phát triển kinh tế - xã hội, hợp tác đầu tư trong nước và quốc tế. Đây là nơi sinh sống của cộng đồng các dân tộc tại chỗ như Ê Đê, M'Nông, Gia Rai, Ba Na, Xơ Đăng, Chăm, Lào Khmer, cùng với sự di cư từ lâu đời của các dân tộc phía Bắc như Tày, Nùng, Mông, Thái, Kinh... đã tạo nên sự đa dạng, phong phú về đời sống văn hoá, ẩm thực.

Đồng bào các dân tộc nơi đây có truyền thống đoàn kết, đấu tranh cách mạng kiên cường; có nền văn hóa dân tộc đa dạng, phong phú và đặc sắc. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như công cuộc đổi mới đất nước, dưới sự lãnh đạo của Ðảng, đồng bào các dân tộc tỉnh Đắk Lắk chung lòng chung sức cùng các dân tộc anh em đánh đuổi kẻ thù chung; vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Đây cũng là địa bàn mà các thế lực phản động, thù địch luôn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để tuyên truyền, xuyên tạc, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định an ninh trật tự trong khu vực. Hai cuộc bạo loạn năm 2001 và 2004 mang tính chất khủng bố Tây Nguyên, tiêu biểu tại Đắk Lắk. Mới đây nhất là vụ việc xảy ra ở hai xã Ea Ktur và Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk là các bài học đắt giá cần nhìn nhận một cách nghiêm túc để có những giải pháp phù hợp trong việc xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, tạo sức mạnh và động lực giúp tỉnh Đắk Lắk mãi mãi bình yên, phát triển bền vững.

# **1.4. Thế trận lòng dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

# ***1.4.1. Lòng dân, thế trận lòng dân trong lịch sử Việt Nam***

Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam đã chứng minh rằng, khi lòng dân được quan tâm xây dựng trở thành thế trận lòng dân, sẽ tạo cơ sở nền tảng tinh thần vững chắc để khơi dậy, thúc đẩy và phát huy các yếu tố khác trong xã hội, từ đó chuyển hóa thành sức mạnh vật chất vô cùng to lớn cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Vì thế, lòng dân là cội nguồn sức mạnh của đất nước, của dân tộc. Nói đến lòng dân là nói đến tinh thần, niềm tin, đoàn kết, đồng lòng của người dân với chế độ xã hội và giai cấp nắm quyền lãnh đạo xã hội. Nói đến thế trận lòng dân là nói đến lòng yêu nước, niềm tin vào tiền đồ quốc gia dân tộc, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, đồng lòng, khát vọng độc lập tự do, ý chí đấu tranh kiên cường của cả dân tộc được khơi dậy và phát huy tạo thành nền tảng chính trị vững chắc, sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, sẵn sàng được huy động để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngay từ buổi đầu của nước Văn Lang, các Vua Hùng đã tập hợp muôn dân, phát huy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí tự cường dân tộc, bước đầu hình thành thế trận lòng dân để dựng nước và giữ nước. Kế tục thành quả dựng nước và giữ nước thời kỳ Văn Lang – Vua Hùng, An Dương Vương đã quy tụ cư dân Âu Lạc xây dựng đất nước với nền văn hóa Đông Sơn phát triển rực rỡ. Thành Cổ Loa được xây dựng mà đến nay được coi là “tòa thành cổ nhất, quy mô lớn vào bậc nhất, cấu trúc cũng thuộc loại độc đáo nhất trong lịch sử xây dựng thành lũy của người Việt cổ”. Đây là công trình thể hiện thế trận lòng dân của cư dân Âu Lạc trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Nhà Tần và sau đó Triệu Đà đã nhiều lần đưa quân sang xâm lược Âu Lạc nhưng đều thất bại.

Có thể nói thời kỳ Văn Lang – Âu Lạc, với cơ sở ban đầu của thế trận lòng dân, đã tạo cho cộng đồng cư dân người Việt có sức mạnh để chiến thắng giặc ngoại xâm và chinh phục thiên nhiên suốt quá trình dựng nước và giữ nước trong buổi bình minh lịch sử.

Thời kỳ Bắc thuộc từ thế kỷ II trước Công nguyên đến thế kỷ X, mặc dù dưới ách thống trị, đô hộ tàn khốc của các triều đại phong kiến phương Bắc, song Nhân dân ta vẫn nung nấu tinh thần yêu nước, đoàn kết, hun đúc ý chí kiên cường chống ngoại xâm. Thế trận lòng dân luôn là điểm tựa cho các cuộc khởi nghĩa chống ách thống trị, giành độc lập. Tiêu biểu là các cuộc khởi nghĩa do Hai Bà Trưng lãnh đạo chống lại sự thống trị của nhà Hán (40-43); cuộc khởi nghĩa lớn của Bà Triệu lãnh đạo chống lại sự đô hộ của nhà Ngô (248); cuộc khởi nghĩa của Lý Bí (542); cuộc khởi nghĩa giành độc lập của Triệu Quang Phục (550); cuộc khởi nghĩa do Mai Thúc Loan lãnh đạo (722); khởi nghĩa của Phùng Hưng (766); khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ (905); khởi nghĩa của Dương Đình Nghệ chống quân xâm lược Nam Hán lần thứ nhất (931). Đặc biệt, cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán xâm lược lần thứ 2 với chiến thắng Bạch Đằng (938) của Ngô Quyền, giành lại quyền làm chủ đất nước, mở ra thời kỳ xây dựng quốc gia phong kiến độc lập, kết thúc hoàn toàn thời kỳ Bắc thuộc.

Giai đoạn từ cuối thế kỷ X (939) cho đến đầu thế kỷ XX, lịch sử đấu tranh giữ nước và dựng nước mặc dù có lúc thăng trầm, nhưng các triều đại phong kiến đã ý thức khá đầy đủ vị trí, vai trò và phát huy được lòng dân trong giữ nước và dựng nước. Xây dựng thế trận lòng dân trong thời kỳ này thể hiện tập trung trước hết ở khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí, khát vọng độc lập, tự chủ, hùng cường của toàn dân, tạo thành sức mạnh toàn dân tộc trong giữ nước và dựng nước. Lòng dân, thế trận lòng dân được thể hiện rõ nhất qua các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược: Cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ nhất của Lê Hoàn (981); kháng chiến chống quân xâm lược Tống lần thứ hai (1075-1077) của nhà Lý; 3 lần kháng chiến chống quân Nguyên Mông của nhà Trần ở thế kỷ XIII; kháng chiến chống quân Minh của Lê Lợi, Nguyễn Trãi ở thế kỷ XV; phong trào Tây Sơn chống quân Thanh ở thế kỷ XVIII; các phong trào chống thực dân Pháp xâm lược khắp từ Bắc chí Nam ở thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

Lịch sử một lần nữa đã chứng minh, khi lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí, khát vọng độc lập, tự chủ, hùng cường của toàn dân được huy động, hình thành thế trận lòng dân vững chắc, sẽ tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn để xây dựng và bảo vệ đất nước. Những lúc nào thế trận lòng dân được xây dựng, củng cố và phát huy tốt thì lúc đó các triều đại phong kiến lãnh đạo nhân dân kháng chiến thắng lợi và xây dựng đất nước phát triển, tiêu biểu như các giai đoạn lịch sử của Tiền Lê, Lý, Trần, Hậu Lê, Tây Sơn. Ngược lại, lúc nào lòng dân không yên, xây dựng và củng cố thế trận lòng dân không tốt thì lúc đó đất nước lâm nguy: nhà Hồ (đầu thế kỷ XV) đã thực hiện chế độ lao dịch nặng nề, làm cho lòng dân không theo nên đã để đất nước rơi vào tay giặc Minh; giai đoạn Trịnh – Nguyễn phân tranh (thế kỷ XV-XVIII) luôn tranh giành quyền lực, đất nước bị chia cắt, khiến dân chúng lầm than oán giận, không tạo được sức mạnh của thế trận lòng dân để phát triển đất nước; giai đoạn nhà Nguyễn thời kỳ nửa cuối thế kỷ XIX, đã không coi trọng lòng dân, không xây dựng thế trận lòng dân, do đó đất nước đã nhanh chóng bị thực dân Pháp xâm lược.

# ***1.4.2. Lòng dân, thế trận lòng dân từ khi có Đảng***

Kế thừa truyền thống của cha ông về lòng dân và xây dựng thế trận lòng dân trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, ngay từ buổi đầu cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta nhận thức sâu sắc vai trò của lòng dân và thế trận lòng dân trong lịch sử: “Khoan thư sức dân làm kế sâu rễ, bền gốc”, “chúng chí thành thành”... Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định những nội dung cơ bản nhất của cách mạng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của dân tộc và nguyện vọng tha thiết của đại đa số Nhân dân, đề ra sách lược thu hút, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân làm thành lực lượng cách mạng đi theo lá cờ tiên phong của Đảng. Đó chính là quan điểm của Đảng ta về lòng dân và thế trận lòng dân.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả đấu tranh lâu dài của Nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng chống đế quốc thực dân, phát huy cao nhất bài học lòng dân và thế trận lòng dân của dân tộc đã được hình thành qua hàng ngàn năm lịch sử. Để lãnh đạo cách mạng thành công, Đảng phải dựa vào Nhân dân, luôn gắn bó mật thiết với Nhân dân, phát huy cao độ sức mạnh của Nhân dân thông qua xây dựng thế trận lòng dân, khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí đấu tranh, khát vọng giành độc lập tự do, trên cơ sở đó, xây dựng mặt trận thống nhất đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân để thực hiện yêu cầu cấp bách của cách mạng là giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Trong kháng chiến chống Pháp, với ý chí quyết tâm sắt đá và sự đồng lòng của toàn dân tộc: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước” đã phát huy cao độ sức mạnh thế trận toàn dân vừa kháng chiến, vừa kiến quốc trong suốt 9 năm chống thực dân Pháp lâu dài, gian khổ, để cuối cùng làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà đỉnh cao là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã đánh dấu một mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Đó là kết quả của sự hội tụ của lòng yêu nước, tinh thần đại đoàn kết, trí tuệ, bản lĩnh kiên cường, bất khuất, niềm tin, ý chí và khát vọng độc lập tự do, thống nhất Tổ quốc của Nhân dân Việt Nam; là thành quả lãnh đạo việc xây dựng và phát huy sức mạnh thế trận lòng dân của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chiến thắng vĩ đại đó đã mở ra kỷ nguyên mới chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, đế quốc trên đất nước ta, đưa Tổ quốc ta bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên độc lập, tự do, thống nhất và tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986), với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, coi trọng yếu tố lòng dân, Đảng đã khởi xướng sự nghiệp đổi mới về tư duy, phong cách, tổ chức và cán bộ. Đồng thời, Đảng quán triệt: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động”. Trên cơ sở đó, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đưa đất nước vượt qua khó khăn, phá thế bao vây cấm vận, tiếp tục phát triển. Đường lối đổi mới của Đảng thể hiện rõ ý Đảng hợp lòng dân, được Nhân dân đồng tình, hưởng ứng.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Đảng ta luôn quán triệt bài học: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân”. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII thông qua đã khẳng định: “Chính nhân dân là người làm nên thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ đưa đến những tổn thất không lường được đối với vận mệnh của đất nước”. Đó chính là sự quan tâm đặc biệt của Đảng ta đến yếu tố lòng dân, bởi lòng dân chính là cơ sở, nền tảng chủ yếu để tạo nên thế trận lòng dân; được lòng dân là có tất cả, mất lòng dân là mất hết.

Nhìn lại hơn 35 năm đổi mới cho thấy đây là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta. Sự nghiệp đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, hợp lòng dân, là sự nghiệp cách mạng to lớn của Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thực tiễn 35 năm đổi mới đã chứng minh sự đúng đắn của quan điểm coi trọng yếu tố lòng dân, xây dựng thế trận lòng dân nên đã phát huy được sức mạnh to lớn của Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

# **1.5. Quan điểm của Đảng về xây dựng nền Quốc phòng toàn dân và An ninh nhân dân**

*Thứ nhất, xây dựng nền QPTD, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, từng bước hiện đại.*

Đây là quan điểm của Đảng chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình xây dựng nền quốc phòng Việt Nam. Đảng ta khẳng định: Xây dựng nền QPTD toàn diện, độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, từng bước hiện đại dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, quản lý điều hành thống nhất của Nhà nước do Nhân dân làm chủ.

Trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động phức tạp, nước ta không còn sự viện trợ quốc tế như trước, quan điểm của Đảng về xây dựng nền QPTD, bảo vệ Tổ quốc được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 28-NQ/TƯ của Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI) về Chiến lược BVTQ trong tình hình mới, là quán triệt đường lối độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Dựa chắc vào Nhân dân, động viên phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ sáng tạo, vật chất, tinh thần của toàn dân, toàn quân. Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh (QP, AN) độc lập, tự chủ với bước đi thích hợp. Đồng thời, tranh thủ sự hợp tác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực và các điều kiện quốc tế thuận lợi. Phát huy sức mạnh tổng hợp cho xây dựng nền QPTD, củng cố QP, AN và BVTQ.

*Thứ hai, giữ vững và tăng cường lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về quốc phòng và xây dựng nền QPTD.*

Đây là nguyên tắc cơ bản, điều kiện tiên quyết bảo đảm thắng lợi sự nghiệp quốc phòng, BVTQ. Đảng Cộng sản Việt Nam, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt trong xây dựng nền QPTD, xây dựng lực lượng vũ trang (LLVT) nhân dân; thông qua các tổ chức đảng giữ vai trò lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị trong các hoạt động quốc phòng, xây dựng nền QPTD. Đảng đề ra đường lối và quyết định các vấn đề liên quan đến BVTQ. Nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan làm tham mưu và tổ chức thực hiện xây dựng nền QPTD; nhiệm vụ quân sự, QP, AN và BVTQ. Nhà nước quản lý quốc phòng và xây dựng nền QPTD, bao gồm: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch củng cố, tăng cường nền QPTD, kế hoạch phòng thủ đất nước; xây dựng LLVT nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân; tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng; tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QP, AN cho cán bộ, công chức và toàn dân.

*Thứ ba, xây dựng sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.*

Đây là quan điểm cơ bản của Đảng trong xây dựng sức mạnh tổng hợp của nền QPTD, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng và BVTQ. Quan điểm của Đảng là xây dựng sức mạnh tổng hợp trên tất cả các lĩnh vực về chính trị, tư tưởng, kinh tế - xã hội (KT – XH), văn hóa, QP, AN, đối ngoại. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, LLVT làm nòng cốt sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân luôn kết hợp với sức mạnh thời đại; trong đó, sức mạnh bên trong của đất nước là nhân tố quyết định.

*Thứ tư, tăng cường tiềm lực quốc phòng toàn diện, tạo nền tảng củng cố, nâng cao sức mạnh quốc phòng, đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.*

Xây dựng tiềm lực quốc phòng là nội dung quan trọng trong xây dựng nền QPTD, nâng cao sức mạnh quốc phòng để BVTQ. Tăng cường tiềm lực quốc phòng là tăng cường khả năng về vật chất và tinh thần ở trong nước và ngoài nước có thể huy động nhằm bảo vệ đất nước, giữ vững hòa bình, ngăn ngừa mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược của địch. Tăng cường tiềm lực quốc phòng toàn diện, bao gồm: Tiềm lực chính trị - tinh thần; tiềm lực kinh tế; tiềm lực khoa học – công nghệ (KH – CN); tiềm lực đối ngoại. Tiềm lực chính trị - tinh thần, là khả năng về chính trị - tinh thần có thể huy động, là nền tảng tạo sức mạnh quân sự, QP, AN, quyết định đến khả năng huy động và hiệu quả sử dụng các tiềm lực khác. Quan điểm của Đảng tập trung vào tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền thực sự của dân, do dân và vì dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững mạnh; xây dựng lòng tin, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng và phát huy “thế trận lòng dân” chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Tiềm lực kinh tế, là khả năng về kinh tế có thể khai thác, huy động phát triển KT – XH và củng cố QP, AN; là cơ sở vật chất của các tiềm lực khác. Quan điểm của Đảng tập trung vào: Phát triển kinh tế bền vững trước biến động của kinh tế toàn cầu; chú trọng tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển kinh tế trí thức, kinh tế ứng dụng KH – CN cao. Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; kết hợp phát triển KT – XH với tăng cường QP, AN. Tăng cường nguồn lực, tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại để xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, đáp ứng nhiệm vụ BVTQ trong tình hình mới.

Tiềm lực KH – CN, là khả năng về KH – CN có thể huy động giải quyết những nhiệm vụ QP, AN và BVTQ. Tập trung ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ Tư, tăng cường tiềm lực KH – CN cho nền QPTD. Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, nhân lực đáp ứng phát triển KH-CN, khoa học kỹ thuật quân sự, QP, AN, khoa học quân sự và nghệ thuật quân sự.

Tiềm lực quân sự, là khả năng về vật chất và tinh thần có thể huy động để tạo thành sức mạnh quân sự, quốc phòng và chiến tranh. Quan điểm của Đảng là duy trì và phát triển QP, AN đủ mạnh, kiên trì chính sách quốc phòng mang tính chất hòa bình, tự vệ. Tập trung giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QP, AN, nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ QP, AN và BVTQ cho cán bộ các cấp, các ngành và nhân dân. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại; xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu; dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, có số lượng hợp lý, chất lượng ngày càng cao. Gắn xây dựng tiềm lực quân sự với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng các tiềm lực: chính trị - tinh thần, kinh tế, KH – CN bảo đảm khả năng huy động tạo thành sức mạnh quốc phòng, quân sự và BVTQ.

*Thứ năm, xây dựng lực lượng quốc phòng.*

Xây dựng lực lượng quốc phòng là xây dựng chủ thể của nền QPTD, bao gồm xây dựng lực lượng toàn dân và LLVT nhân dân. Quan điểm của Đảng là: Xây dựng lực lượng toàn dân là lực lượng các cấp, các ngành và nhân dân được động viên tham gia xây dựng nền QPTD. Tập trung tăng cường bồi dưỡng kiến thức QP, AN cho cán bộ các cấp và giáo dục quốc phòng cho nhân dân; xây dựng, củng cố vững chắc hệ thống chính trị; nâng cao đời sống nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng và BVTQ.

Xây dựng LLVT nhân dân làm nòng cốt trong xây dựng nền QPTD, nền an ninh nhân dân. Xây dựng LLVT nhân dân vững mạnh toàn diện, lấy vững mạnh về chính trị làm cơ sở; có cơ cấu tổ chức hợp lý, số lượng phù hợp và chất lượng cao. Tập trung “Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”2. Nâng cao chất lượng tổng hợp sức mạnh chiến đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của Đảng, Tổ quốc và Nhân dân giao phó. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ biển và lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng cao...

*Thứ sáu, xây dựng thế trận QPTD.*

Thế trận QPTD có vị trí rất quan trọng trong xây dựng nền QPTD; là sự tổ chức, bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện toàn diện và tiềm lực quốc phòng trên toàn lãnh thổ; bảo đảm đối phó thắng lợi với mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, sẵn sàng chuyển thành thế trận chiến tranh nhân dân BVTQ. Quan điểm của Đảng về xây dựng thế trận QPTD bao gồm: Xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân”; kết hợp chặt chẽ QP, AN với KT – XH và KT – XH với QP, AN; Xây dựng các quân khu vững mạnh toàn diện, hợp thành hệ thống phòng thủ đất nước; Xây dựng tỉnh, thành phố thành KVPT vững chắc; Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn chặt với thế trận an ninh nhân dân; Thế triển khai, bố trí LLVT nhân dân. Các nội dung này luôn có mối quan hệ mật thiết, tác động đến nhau tạo nên thế trận QPTD vững chắc, trong đó:

Xây dựng, củng cố thế trận lòng dân là nội dung quan trọng, nền tảng vững chắc xây dựng nền QPTD. Quan điểm của Đảng là thường xuyên coi trọng xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân” vững chắc, với nhiều chủ trương, chính sách và giải pháp đồng bộ. Xây dựng “thế trận lòng dân” là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành; trong đó, Quân đội nhân dân và Công an nhân dân làm nòng cốt. Xây dựng niềm tin, lòng trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước cho mọi tầng lớp nhân dân. Chăm lo, nâng cao đời sống nhân dân; chú trọng mở rộng dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Tuyên truyền, vận động nhân dân quán triệt và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; giáo dục truyền thống cách mạng cho nhân dân. Xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, tạo sự đồng thuận cao để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bên trong bất lợi “giữ nước từ khi nước chưa nguy”; tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền QPTD; tạo sức mạnh tổng hợp làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

# **1.6. Quan điểm mới về xây dựng “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân tại Đại hội XIII của Đảng**

Một là, có sự bổ sung, phát triển về quá trình nhận thức của Đảng trong xây dựng “thế trận lòng dân”.

Trước Đại hội X của Đảng (năm 2006), trong các văn kiện chính thức, Đảng ta chưa sử dụng thuật ngữ “thế trận lòng dân”, nhưng tư tưởng, quan điểm phát huy sức mạnh “lòng dân”, “dựa vào dân”, “lấy dân làm gốc”, “đoàn kết toàn dân tộc” luôn nhất quán, xuyên suốt trong đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng. Đại hội X của Đảng lần đầu tiên sử dụng thuật ngữ “thế trận lòng dân” để nhấn mạnh nhiệm vụ “xây dựng “thế trận lòng dân” làm nền tảng phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân làm nòng cốt”. Đại hội XI của Đảng (năm 2011) chỉ rõ: “Xây dựng thế trận lòng dân vững chắc trong thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc”. Đại hội XII của Đảng (năm 2016) một lần nữa nhấn mạnh nhiệm vụ: “Xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) xác định: “Xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân”.

Hai là, Đại hội XIII của Đảng khẳng định vai trò quan trọng của vấn đề xây dựng “thế trận lòng dân” trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Về vị trí “thế trận lòng dân” được đặt lên hàng đầu trong mối quan hệ với thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Đây không đơn thuần là sự sắp xếp cơ học mà đó là sự khẳng định, bổ sung, có sự phát triển mới về tư duy của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn: Thứ nhất, xuất phát từ truyền thống dân tộc, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta phải thường xuyên chống lại những kẻ thù to lớn, hung bạo. Nguyên nhân cơ bản giúp dân tộc ta đánh thắng mọi kẻ thù mà tiềm lực quân sự lớn mạnh hơn rất nhiều lần là bởi chúng ta luôn ý thức rất rõ vai trò to lớn, yếu tố quyết định thắng lợi chính là sức mạnh của “lòng dân”. Chủ nghĩa Mác – Lê-nin cũng chỉ rõ, quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo chân chính ra lịch sử và quyết định sự phát triển của lịch sử. V.I. Lê-nin khẳng định: “Cuộc cách mạng chỉ thực sự là một cuộc cách mạng khi nào hàng chục triệu người đồng lòng hăng hái nổi dậy”. Vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin về vai trò của nhân dân vào thực tiễn Việt Nam, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt nhấn mạnh vai trò của “lòng dân”. Người luôn khẳng định, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Theo Người, trong xã hội muốn thành công phải có đủ 3 điều kiện là: Thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Ba điều kiện này đều quan trọng, nhưng quan trọng nhất là “nhân hòa”, nghĩa là mọi người đều nhất trí, đồng lòng. Từ đó, Người khẳng định một chân lý: “Không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã được tinh thần hy sinh của toàn thể một dân tộc”; thứ hai, xuất phát từ mối quan hệ giữa “thế trận lòng dân” với “thế trận quốc phòng toàn dân” và “thế trận an ninh nhân dân”. Sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 khẳng định: “Nền quốc phòng toàn dân được xây dựng trên nền tảng “thế trận lòng dân”, biểu hiện ở lòng trung thành vô hạn với Tổ quốc, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, sự đồng thuận, tin tưởng tuyệt đối của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước; vững tin vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, về chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, vào khả năng và sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh vô địch của nhân dân và của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”. Như vậy, “thế trận lòng dân” là yếu tố nền tảng, quyết định “thế trận quốc phòng toàn dân” và “thế trận an ninh nhân dân”. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân bao gồm 3 yếu tố: xây dựng tiềm lực, xây dựng lực lượng và xây dựng thế quốc phòng toàn dân, trong đó “thế trận lòng dân” là yếu tố quan trọng nhất trong xây dựng thế quốc phòng toàn dân. Đó là sự kế thừa tư tưởng “người trước, súng sau” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ba là, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh việc phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân”.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng không chỉ tiếp tục khẳng định vấn đề xây dựng “thế trận lòng dân” mà còn bổ sung thêm vấn đề phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân”. Việc khẳng định phải xây dựng, phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc 8 toàn dân và nền an ninh nhân dân không chỉ phù hợp với vị trí, vai trò của “thế trận lòng dân” mà còn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

# **1.7. Sự cần thiết Quân đội phải tham gia xây dựng “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk**

# ***1.7.1. Từ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của “thế trận lòng dân” trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa***

“Thế trận lòng dân” là loại hình thế trận đặc biệt, là một trong những mạch nguồn sức mạnh nội sinh của quốc gia - dân tộc và được biểu hiện ở nhiều cấp độ khác nhau. Đó là nền tảng, tạo nên sức mạnh tổng hợp, quyết định sự hưng thịnh hay suy vong của quốc gia, dân tộc, là thành lũy kiên cố nhất, vững chắc nhất để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó còn là cội nguồn sức mạnh sâu xa xuất phát từ bản sắc văn hóa Việt Nam được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử của dân tộc.

 “Thế trận lòng dân” là nền tảng vững chắc để xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân ở nước ta hiện nay. Sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân phụ thuộc rất lớn vào “thế trận lòng dân”. Thế trận lòng dân là mạch nguồn để động viên mọi nguồn lực của đất nước cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; là chỗ dựa vững chắc, là niềm tin cho mọi cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thử thách, sẵn sàng xả thân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

 “Thế trận lòng dân” là cơ sở, nền tảng để xây dựng các tiềm lực khác của nền quốc phòng toàn dân; sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước đối với sự nghiệp quốc phòng; khối đại đoàn kết toàn dân tộc và “thế trận lòng dân” vững chắc là nhân tố trực tiếp, quyết định thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

 “Thế trận lòng dân” vững chắc mới quy tụ được lòng người, quy tụ mọi lực lượng vật chất và tinh thần, tạo nên sức mạnh to lớn bảo đảm cho thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Nếu không tạo được “thế trận” mà để “lòng dân” ly tán thì đó là nguy cơ mất nước trước họa xâm lăng của các thế lực bên ngoài.

# ***1.7.2. Từ yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới***

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự phát triển của cách mạng khoa học công nghệ, bên cạnh những thuận lợi như: xu hướng hòa bình và hợp tác giữ vai trò chủ đạo đã tạo điều kiện cho việc mở rộng quan hệ, hợp tác trong phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân; tiếp thu thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong phát triển đất nước; nâng cao trình độ nguồn nhân lực… cũng đặt ra không ít thách thức đối với xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đáng chú ý là tình hình thế giới, khu vực, nhất là Biển Đông diễn biến phức tạp; các vấn đề an ninh phi truyền thống như: xung đột sắc tộc, tôn giáo, tội phạm xuyên quốc, thiên tai, dịch bệnh; sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đối với Việt Nam bằng thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; các nguy cơ mà Đảng ta chỉ ra vẫn tồn tại, có mặt gay gắt hơn… Bởi vậy, để tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức, vấn đề quan trọng là phải phát huy được sức mạnh tổng hợp của đất nước, điều này đồng nghĩa với việc phải xây dựng được “thế trận lòng dân” vững chắc.

Trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cũng đặt ra yêu cầu cao đòi hỏi phải xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Theo đó, bảo vệ Tổ quốc hiện nay là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo vệ nền văn hoá dân tộc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Điều này đòi hỏi phải xây dựng được “thế trận lòng dân” vững chắc, làm cơ sở phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

# ***1.7.3. Từ thực trạng xây dựng “thế trận lòng dân” của Quân đội trong những năm vừa qua***

Những năm qua, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị đã lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn toàn quân quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng “thế trận lòng dân”, coi đây là nhiệm vụ chiến lược thường xuyên, lâu dài, liên tục, là một trong những nội dung quan trọng của hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam; góp phần quan trọng vào việc quy tụ, tập hợp các tầng lớp nhân dân cùng chung tay, góp sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Các cơ quan, đơn vị của Quân đội đã chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân và cán bộ, chiến sĩ phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, “phi chính trị hóa” Quân đội của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn cả nước. Cùng với đó, đã tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở địa phương vững mạnh, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, “xóa” thôn, bản “trắng đảng viên”. Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng lực lượng vũ trang tại chỗ vững mạnh; thường xuyên xây dựng, bổ sung các phương án, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, xử lý các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Các cơ quan, đơn vị, nhất là Bộ đội Biên phòng, các binh đoàn, đoàn kinh tế - quốc phòng, cơ quan quân sự địa phương trên các địa bàn: Tây Bắc, miền Trung, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ có nhiều mô hình, chương trình hoạt động hiệu quả, thực hiện hỗ trợ cơ sở vật chất, chuyển giao kỹ thuật nuôi trồng, canh tác, khám chữa bệnh, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học… góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hậu phương Quân đội.

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên phối hợp với tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và địa phương phát động gắn với các phong trào thi đua: “Dân vận khéo”, “Đơn vị dân vận tốt”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” đạt hiệu quả tích cực, có ý nghĩa chính trị, xã hội to lớn. Nhiều mô hình, chương trình có tính lan tỏa, mang lại hiệu quả thiết thực, như: “Hành quân huấn luyện dã ngoại kết hợp với công tác dân vận”, “Nâng bước em đến trường”, “Trái tim cho em”, “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân”, “Gắn kết giữa hộ gia đình người Kinh với hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số”, “Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển”, “Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân”...

Trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, cứu hộ, cứu nạn cũng như phòng, chống dịch bệnh… các đơn vị xác định rõ đây vừa là nhiệm vụ chính trị, vừa là nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình của Quân đội, nên đã luôn chủ động triển khai đồng bộ từ khâu lập kế hoạch, dự kiến phương án, đến việc chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, sẵn sàng cơ động làm nhiệm vụ khi có lệnh và khi đã xảy ra, các cán bộ, chiến sĩ Quân đội cũng luôn là lực lượng nòng cốt, đi đầu, kịp thời có mặt, vượt qua hiểm nguy, chia ngọt, sẻ bùi cùng nhân dân khắc phục hậu quả, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh để nhân dân sớm ổn định cuộc sống, phát triển sản xuất, được cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân đánh giá cao.

Những kết quả đó đã khẳng định nhiệm vụ xây dựng “thế trận lòng dân” của Quân đội đã có bước đổi mới toàn diện cả về nội dung, cách làm, sát chức năng, nhiệm vụ, đối tượng, địa bàn và điều kiện của đơn vị, đạt hiệu quả thiết thực; là cầu nối để tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt quân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và Quân đội, xây dựng “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc. Đồng thời, giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, phong cách của người quân nhân cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ; nêu cao niềm tự hào, giữ vững và không ngừng phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới, làm cho phẩm chất này ngày càng được lan tỏa trong toàn quân và trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, việc xây dựng “thế trận lòng dân”, nhất là hiện thực hóa các nội dung trong xây dựng “thế trận lòng dân” ở một số cơ quan, đơn vị của Quân đội còn có mặt hạn chế. Đáng chú ý là, công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng “thế trận lòng dân” trong tình hình mới có lúc, có nơi, có cơ quan, đơn vị tiến hành chưa thường xuyên, liên tục; việc cập nhật và phổ biến những quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về xây dựng “thế trận lòng dân” đến cán bộ, chiến sĩ có cơ quan, đơn vị chưa kịp thời; nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành chậm được đổi mới, vẫn còn hiện tượng xem nhẹ hoặc “khoán trắng” nhiệm vụ xây dựng “thế trận lòng dân” cho các cơ quan chức năng và các tổ chức quần chúng. Đặc biệt, hiện tượng cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật trong quan hệ quân dân chưa được khắc phục triệt để, thậm chí còn để xảy ra những vụ việc nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến tình đoàn kết quân dân, gây tổn hại đến uy tín, bản chất, truyền thống tốt đẹp của quân đội và hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng nhân dân, đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc trong thời kỳ mới.

# ***1.7.4. Từ chức năng “đội quân công tác” của Quân đội nhân dân Việt Nam***

Từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, dựa vào dân, đoàn kết gắn bó mật thiết với nhân dân là quy luật phát triển, cội nguồn sức mạnh chiến đấu và chiến thắng của Quân đội ta. Cùng với nhiệm vụ chiến đấu, quân đội phải luôn đi đầu trong tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tham gia tích cực, có hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội, giúp nhân dân xóa đói, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng cơ sở chính trị, đời sống văn hóa mới… nhất là trên các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; luôn xung kích, nòng cốt trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn… Vì vậy, quân đội phải tiếp tục phát huy vai trò là lực lượng xung kích, nòng cốt, chỗ dựa tin cậy của nhân dân trong mọi trường hợp để góp phần củng cố vững chắc “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

# **CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK**

# **2.1. Vài nét về dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk**

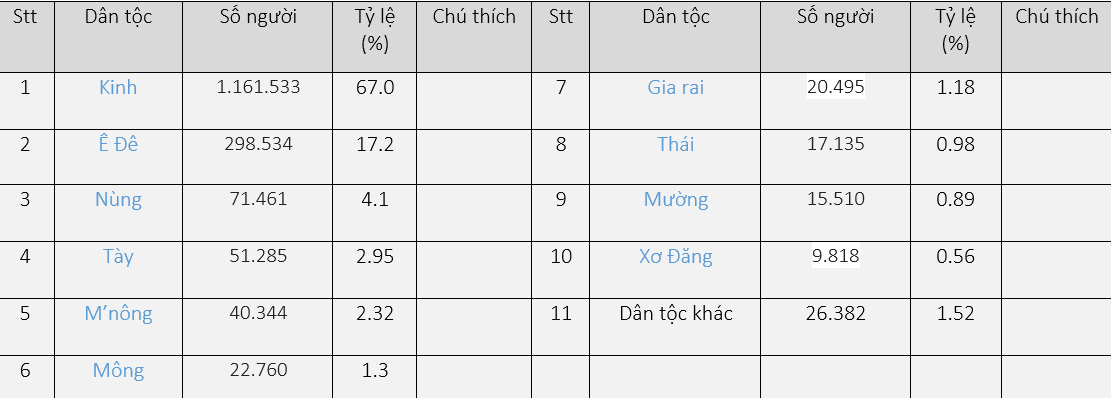
# ***2.1.1. Đặc điểm dân cư xã hội.***

**Nguồn gốc cư dân**

Từ xa xưa, Đắk Lắk đã là địa bàn sinh tụ của nhiều tộc người khác nhau, mỗi tộc người lại bao gồm nhiều nhóm địa phương. Các tộc người và các nhóm tộc người đều có những sắc thái văn hoá riêng được hình thành trên những tương đồng văn hoá chung của cả tỉnh, tạo nên một nền văn hoá thống nhất trong đa dạng, một sắc thái văn hoá mang đậm sắc màu Đắk Lắk, đóng góp một mảng "màu" đặc sắc trong toàn bộ đời sống văn hoá Tây Nguyên.

Từ chỗ phân bố dân cư còn rất thưa thớt trên vùng đất rộng lớn nhưng điều kiện sống còn nhiều khó khăn trong suốt thời kỳ chiến tranh, sau ngày giải phóng hoàn toàn miền nam, tỉnh Đắk Lắk là địa bàn trọng điểm của chính sách tái phân bố dân cư trên phạm vi cả nước để phát triển kinh tế và đảo đảm an ninh quốc phòng. Do đó, phân bố dân cư và dân số trải qua những biến động lớn để hình thành nên vùng đất trù phú như ngày nay.

**Số liệu người dân sinh sống của các dân tộc ở** **tỉnh Đắk Lắk**

*****Số liệu dân số các dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk năm 2009*

# ***2.1.2. Phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk***

Đắk Lắk là vùng đất của 5 dân tộc thiểu số chính là Ê-đê, Nùng, Tày, M’nông, Gia-rai. Mỗi dân tộc lại có những phong tục tập quán riêng biệt, vốn đã được truyền lại qua hàng thế kỷ. Dưới đây là một số nét đặc trưng của phong tục tập quán tỉnh Đắk Lắk:

**Phong tục tập quán tỉnh Đắk Lắk: Nhà dài**

Nhà dài là một trong những biểu tượng văn hóa tiêu biểu của tỉnh Đắk Lắk. Nhà dài thường được xây dựng bằng gỗ và tre, có mái tranh hoặc mái lá. Nhà dài có thể dài tới hàng trăm mét và rộng hàng chục mét, là nơi sinh sống của nhiều thế hệ cùng một gia đình.

**

*Nhà dài*

Nhà dài được chia thành nhiều gian, mỗi gian có một chức năng riêng biệt như gian ngủ, gian bếp, gian tiếp khách, gian thờ cúng tổ tiên. Nhà dài được trang trí bằng nhiều hoa văn tinh xảo, mang đậm bản sắc văn hóa của các dân tộc.

**Phong tục tập quán tỉnh Đắk Lắk: Cồng chiêng**

Cồng chiêng là một loại nhạc cụ độc đáo của tỉnh Đắk Lắk, được làm bằng đồng hoặc sắt. Cồng chiêng có nhiều loại, mỗi loại có một âm thanh khác nhau. Cồng chiêng thường được sử dụng trong các lễ hội, nghi lễ và các dịp quan trọng khác.

**

*Cồng chiêng*

Cồng chiêng là biểu tượng của văn hóa tỉnh Đắk Lắk, thể hiện sức mạnh đoàn kết và tinh thần yêu chuộng hòa bình của các dân tộc tỉnh Đắk Lắk.

**Phong tục tập quán tỉnh Đắk Lắk: Lễ hội**

Tỉnh Đắk Lắk là vùng đất có nhiều lễ hội độc đáo và đặc sắc, như lễ hội đâm trâu, lễ hội mừng lúa mới, lễ hội cà phê, lễ hội cồng chiêng… Các lễ hội thường được tổ chức vào dịp đầu xuân hoặc sau mùa thu hoạch, là dịp để các dân tộc tỉnh Đắk Lắk thể hiện niềm vui, lòng biết ơn đối với thiên nhiên và tổ tiên.

Các lễ hội thường được tổ chức rất tưng bừng và náo nhiệt, với nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật như cồng chiêng, múa hát, kể chuyện sử thi… Các lễ hội cũng là dịp để du khách tham quan, tìm hiểu về văn hóa của các dân tộc tỉnh Đắk Lắk.



*Lễ hội đâm trâu*

**Phong tục tập quán tỉnh Đắk Lắk: Trang phục**

Trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk rất đa dạng và phong phú, với nhiều màu sắc và hoa văn tinh xảo. Trang phục truyền thống của người ở đây thường được làm từ các chất liệu tự nhiên như bông, lanh, vải thô…

**

*Trang phục*

Trang phục truyền thống thường được trang trí bằng nhiều họa tiết, hoa văn mang đậm bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số. Trang phục truyền thống là một nét đẹp văn hóa độc đáo của vùng đất đỏ bazan.

**Phong tục tập quán** **tỉnh Đắk Lắk: Ẩm thực**

Ẩm thực cũng rất đa dạng và phong phú, với nhiều món ăn đặc sắc như gà nướng, cơm lam, rượu cần, cà phê… Ẩm thực thường sử dụng các nguyên liệu tự nhiên như rau rừng, thịt thú rừng, cá suối…

**

*Rượu cần*

Ẩm thực mang đậm hương vị núi rừng, với những món ăn đậm đà và hấp dẫn. Ẩm thực là một nét đẹp văn hóa độc đáo của vùng đất đỏ bazan, thu hút du khách từ khắp nơi trên cả nước và thế giới.

# **2.2. Giải thích về “thế trận lòng dân” và tầm quan trọng của “thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk**

# ***2.2.1. Giải thích về thế trận lòng dân trong ngữ cảnh của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk***

Trong ngữ cảnh, "thế trận lòng dân" thường được hiểu là sự ảnh hưởng và quyết định của người dân đối với các vấn đề chính trị, kinh tế và xã hội trong cộng đồng. Đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk có một truyền thống văn hóa và tập tục đặc biệt, trong đó người dân thường có sự tự chủ và tự quyết định trong việc quản lý và phát triển cộng đồng của mình.

"Thế trận lòng dân" cũng ám chỉ đến sự quan tâm và ủng hộ đoàn kết của người dân đối với các vấn đề quan trọng như bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi của dân tộc, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh và ổn định trong khu vực. Người dân đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk thường thể hiện sự tham gia tích cực và đóng góp ý kiến trong quá trình ra quyết định và thực hiện các chính sách và dự án của chính quyền nhà nước.

Nhưng tuy nhiên ta thấy "thế trận lòng dân" cũng có thể ám chỉ đến sự phản đối và phản kháng của người dân đối với các chính sách và quyết định mà họ cho là không công bằng hoặc không phù hợp với lợi ích của cộng đồng. Điều này thể hiện sự tự giác và tinh thần đấu tranh của người dân tỉnh Đắk Lắk trong việc bảo vệ quyền lợi và giữ gìn văn hóa truyền thống của mình trước các cơ quan thẩm quyền của nhà nước. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk, thế trận lòng dân là một yếu tố quan trọng để đánh giá sự phát triển và tiến bộ của cộng đồng. Nó thể hiện sự tự hào về văn hóa, truyền thống và đất nước của họ, cũng như sự quyết tâm và ý chí để vươn lên và đạt được mục tiêu phát triển bền vững và đoàn kết của dân tộc Việt Nam ta.

# ***2.2.2. Tầm quan trọng của thế trận lòng dân trong bảo vệ và phát triển đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk***

- Tạo động lực và sự đồng lòng: Thế trận lòng dân giúp tạo ra sự đoàn kết và đồng lòng trong cộng đồng. Khi mọi người cùng nhau đứng về một mục tiêu chung, họ sẽ có động lực mạnh mẽ để bảo vệ và phát triển cộng đồng.

- Tăng cường sự tự chủ và trách nhiệm: Thế trận lòng dân khuyến khích mọi người tham gia vào quá trình quyết định và thực hiện các hoạt động cộng đồng. Điều này tạo ra sự tự chủ và trách nhiệm cá nhân, giúp cộng đồng phát triển một cách bền vững.

- Xây dựng mạng lưới xã hội: Thế trận lòng dân tạo ra một mạng lưới xã hội mạnh mẽ trong cộng đồng. Mọi người có thể hợp tác, chia sẻ kiến thức và kỹ năng, tạo ra một môi trường hỗ trợ và phát triển cho tất cả thành viên trong cộng đồng.

- Tạo ra sự đồng thuận và ổn định: Thế trận lòng dân giúp tạo ra sự đồng thuận và ổn định trong cộng đồng. Khi mọi người cùng nhau làm việc và hợp tác, họ có thể giải quyết các vấn đề và xây dựng một môi trường hòa bình và ổn định.

- Tạo điều kiện cho phát triển kinh tế và xã hội: Thế trận lòng dân là một yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội. Khi mọi người đồng lòng và hợp tác, họ có thể tạo ra cơ hội kinh doanh, tạo việc làm và cải thiện chất lượng cuộc sống cho tất cả thành viên trong cộng đồng.

- Bảo vệ và phát triển văn hóa và truyền thống: Thế trận lòng dân giúp bảo vệ và phát triển văn hóa và truyền thống của cộng đồng. Mọi người có thể giữ gìn và truyền dạy những giá trị truyền thống cho thế hệ sau, đồng thời tạo ra môi trường thân thiện và tôn trọng đa dạng văn hóa.

# **2.3. Thực trạng âm mưu, thủ đoạn chống phá gây bất ổn chính trị-xã hội của các thế lực thù địch trong thời gian qua ở Tây Nguyên, tiêu biểu là tỉnh Đắk Lắk**

Sau ngày giải phóng năm 1975, đất nước ta hòa bình, độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Thế nhưng, không chịu thất bại, các thế lực phản động bên trong và bên ngoài thực hiện cái gọi là “kế hoạch hậu chiến” chống lại sự nghiệp hòa bình xây dựng của nhân dân ta, liên tiếp gây ra những bất ổn, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc ở khu vực Tây Nguyên trong suốt thời gian qua.

Được sự o bế về mọi mặt của các thế lực nước ngoài, các thế lực phản động trong nước sử dụng tổ chức phản động BAJARAKA, sau này là “Mặt trận thống nhất đấu tranh của các sắc tộc bị áp bức” (Front unifié de lutte des races opprimées, viết tắt là Fulro) để chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. “ Fulro – bóng ma ám ảnh Tây Nguyên”, dưới bàn tay giật dây của các thế lực thù địch với nước ta, là một tổ chức phản động cực kỳ nguy hiểm. Cái tên của tổ chức ấy gắn với sự đen tối, là bóng ma hãi hùng ám ảnh vùng đất Tây Nguyên trong nhiều thập niên qua.

Sau khi Tây Nguyên được giải phóng năm 1975, các phần tử Fulro thu gom vũ khí, quân trang, quân dụng của quân đội Sài Gòn bỏ lại để cơ cấu thành một tổ chức phản động có vũ trang. Lợi dụng tình hình đất nước đang gặp nhiều khó khăn, các phần tử Fulro nổi lên hoạt động ở nhiều nơi. Chúng xuất hiện ở nhiều buôn, làng của Tây Nguyên để rải truyền đơn, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; kích động, lôi kéo quần chúng, đẩy mạnh hoạt động khủng bố, tấn công vào các đơn vị quân đội, tổ công tác của ta ở một số thị trấn, thị xã; ám sát, phục kích, giết hại những người chống đối; phục kích, tập kích đường giao thông, đốt phá trụ sở cơ quan, nhà dân nhằm mục đích vừa phá hoại, vừa gây thanh thế. Hoạt động của các phần tử Fulro diễn ra hết sức phức tạp, gây nên nhiều khó khăn cho các cơ quan quản lý trong việc xây dựng, củng cố chính quyền mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Rất nhiều thanh niên của các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên đã bị lôi kéo, cưỡng bức theo Fulro.

Giai đoạn năm 1982 đến năm 1985, các phần tử Fulro tiếp tục dựa vào sự hậu thuẫn của tàn quân Pôn Pốt và các tổ chức quốc tế có tư tưởng chống cộng để tăng cường hoạt động ở khu vực ngã ba Đông Dương. Với quyết tâm mang lại sự bình yên cho đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, đồng thời bảo vệ vững chắc nền độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, các đơn vị quân đội và các cơ quan chức năng đã tăng cường các biện pháp đấu tranh, từng bước làm thất bại âm mưu của Fulro. Nhờ vậy, trong suốt thập niên những năm 1980, cái tên Fulro gần như không còn được nhắc đến ở Tây Nguyên. Sang đầu thập niên những năm 1990, vấn đề Fulro xuất hiện trở lại ở khu vực biên giới hai nước Thái Lan và Campuchia. Năm 1994, khi Liên hợp quốc đưa lực lượng gìn giữ hòa bình (UNTAC) vào Campuchia để giải quyết tình hình thì các phần tử Fulro thông qua sự bảo lãnh của Hoa Kỳ đã được đưa sang định cư ở bang Colorado

Giữa năm 1998, Ksor Kơk chỉ đạo một số cá nhân về Việt Nam tìm cách móc nối, gây dựng cơ sở để chuẩn bị cho các âm mưu, thủ đoạn mới. Năm 2000, Ksor Kơk cùng một số nhân vật lưu vong thành lập cái gọi là “Nhà nước Đề-ga tự trị” ở Mỹ và tự phong là “Tổng thống”. Để có được “cơ sở đứng chân” ở Tây Nguyên, Ksor Kơk cùng các phần tử của Fulro đã lôi kéo, dụ dỗ, mua chuộc một số đồng bào dân tộc thiểu số tham gia vào các hoạt động chống đối ở các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk (năm 2001 và năm 2004). Dù bị ngăn chặn, xử lý, nhưng các phần tử Fulro vẫn không chịu từ bỏ dã tâm của mình. Các tổ chức biến tướng mới mang màu sắc tôn giáo hoặc "từ thiện xã hội" tiếp tục được các phần tử Fulro ngấm ngầm thành lập ở trong và ngoài nước. Điển hình như cái gọi là “Hội những người miền núi” (MFI); “Nhân quyền người Thượng” (MHRO); “Người Thượng thống nhất” (UMP), “Giáo hội Tin lành đấng Cờ-rít Việt Nam” hay “Hội thánh Tin lành đấng Cờ-rít Tây Nguyên”.

"Giáo hội Tin lành đấng Cờ-rít Việt Nam" được Y Hin Niê nhen nhóm thành lập (tháng 5-2017). Y Jôl Bkrông, con trai Y Hin Niê được cử làm “Hội trưởng”. Mượn danh nghĩa các hệ phái Tin lành chính thống ở Việt Nam, “Giáo hội Tin lành đấng Cờ-rít Việt Nam” không ngừng tìm cách mua chuộc, lôi kéo tín đồ đứng về phía mình. Đến cuối năm 2018, tổ chức bất hợp pháp này đã gây dựng được cơ sở ở một số địa phương, như Đắk Lắk, Kon Tum, Lâm Đồng. Tháng 9-2019, A-Ga, một thành viên trụ cột của “Giáo hội Tin lành đấng Cờ-rít Việt Nam” tách ra thành lập một tổ chức bất hợp pháp mới lấy tên là “Hội thánh Tin lành đấng Cờ-rít Tây Nguyên” (tháng 9-2020). Mục đích của tổ chức bất hợp pháp này tương tự như “Tin lành Đề-ga” là kích động tư tưởng ly khai, tự trị để thành lập cái gọi là “nhà nước riêng, tôn giáo riêng” cho người dân tộc thiểu số.

Cũng trong năm 2019, Y Phic Hdok (sống tại Mỹ), Y Quynh Bdăp (sống tại Thái Lan) cùng 15 đối tượng phản động, lưu vong khác thành lập tổ chức “Người Thượng vì công lý” (Montagnards Stand For Justice, viết tắt là MSFJ). Để nhận được sự hậu thuẫn, MSFJ đặt ra mục tiêu khá mỹ miều là “thúc đẩy hòa bình và bảo vệ quyền con người của những người bị áp bức tại Tây Nguyên”. Tuy nhiên, trên thực tế MSFJ lại thông qua các trang mạng xã hội để tìm cách móc nối, tuyên truyền, kích động những người nhẹ dạ, cả tin tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp. Đồng thời, tích cực thu thập, phát tán các thông tin sai sự thật để vu cáo chính quyền Việt Nam phân biệt đối xử, đàn áp người dân tộc, đàn áp tôn giáo.

Manh động hơn, ngày 11-6-2023, hai nhóm đối tượng được trang bị súng ống cùng vũ khí tự chế đã tấn công vào trụ sở chính quyền và người dân ở hai xã Ea Ktur và Ea Tiêu thuộc huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk làm thiệt mạng 9 người, 2 người khác bị thương. Theo báo cáo từ phía cơ quan chức năng, ngoài âm mưu chủ đạo của các phần tử Fulro, vụ án xảy ra còn có sự hậu thuẫn, chỉ đạo từ một số tổ chức, cá nhân ở nước ngoài. Không chỉ dàn dựng kế hoạch khủng bố, hỗ trợ tài chính, vật dụng, quân tư trang cho các phần tử tham gia, các tổ chức phản động này còn cử người xâm nhập trái phép vào Việt Nam để trực tiếp chỉ đạo tấn công, gây bạo loạn. Bị cơ quan chức năng phát hiện, xử lý, các phần tử phản động đã tìm cách lèo lái dư luận sang chiều hướng mới. Lợi dụng các hội, nhóm trên các phương tiện truyền thông xã hội, các phần tử phản động, chống đối tích cực phát tán các thông tin sai sự thật nhằm "quy kết trách nhiệm cho chính quyền Việt Nam". Các trang tin của tổ chức phản động Việt Tân thường xuyên cắt ghép, dàn dựng nhiều clip nhằm xuyên tạc, bóp méo tình hình thực tế ở khu vực Tây Nguyên… Cùng với Việt Tân, các trang tin thường xuyên chống đối Việt Nam, như RFA, BBC tiếng Việt, VOA tiếng Việt cũng đồng loã “tát nước theo mưa” cho đăng tải các bài viết, bài bình luận mang tính quy chụp, suy diễn, xuyên tạc sự việc…

Tại Hội nghị cấp cao những người đứng đầu lực lượng chống khủng bố các nước do Liên hợp quốc tổ chức tại New York (Mỹ, từ ngày 19 đến ngày 22-6-2023), đại diện Việt Nam đã phê phán các luận điệu xuyên tạc và khẳng định tính chính đáng của Việt Nam trong việc đấu tranh chống lại các phần tử phản động tấn công vào hai xã Ea Ktur và Ea Tiêu thuộc huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk và cho rằng, đây là “hoạt động khủng bố có tổ chức, được trang bị các loại vũ khí; hành vi rất manh động, liều lĩnh, man rợ, mất nhân tính. Việt Nam mạnh mẽ lên án các cá nhân, tổ chức đã dung túng, hậu thuẫn, chỉ đạo cũng như số đối tượng đã trực tiếp gây ra vụ việc này. Đồng thời, Việt Nam kêu gọi các quốc gia, các tổ chức quốc tế có liên quan hỗ trợ và hợp tác chặt chẽ với Việt Nam trong điều tra vụ việc cũng như đấu tranh đối với các hoạt động tương tự".

Có thể nhận thấy rằng, mục đích xuyên suốt của các thế lực thù địch là chống phá Đảng, chống phá Nhà nước để đi tới lật đổ chính quyền. Và để thực hiện được mục đích này, rất nhiều âm mưu, thủ đoạn, chiêu trò mới đã được các thế lực thù địch lợi dụng. Trong đó, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng những vấn đề có tính nhạy cảm như dân tộc, tôn giáo, nhân quyền... với âm mưu thâm độc là gây chia rẽ, bất ổn ở khu vực Tây Nguyên (tiêu biểu tại tỉnh Đắk Lắk) vốn là vùng đất có vị trí địa chiến lược đặc biệt quan trọng và cũng là nơi mà các vấn đề dân tộc, tôn giáo hiện hữu rất đặc trưng.

# **2.4. Những thách thức mà đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk phải đối mặt trong việc xây dựng và phát triển thế trận lòng dân**

# ***2.4.1. Ngôn ngữ và văn hóa***

Đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk thường sử dụng ngôn ngữ và văn hóa riêng, khác biệt so với người Kinh và các dân tộc khác. Điều này tạo ra một rào cản trong việc truyền đạt thông tin và xây dựng thế trận lòng dân. Cần có sự đồng thuận và sự tôn trọng đối với ngôn ngữ và văn hóa của đồng bào để tạo ra một môi trường giao tiếp hiệu quả.

# ***2.4.2. Sự thiếu thông tin***

Đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk thường sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có sự thiếu hụt thông tin và tiếp cận với các nguồn tin tức. Điều này làm cho việc truyền đạt thông tin và xây dựng thế trận lòng dân trở nên khó khăn. Cần có các biện pháp như sử dụng phương tiện truyền thông địa phương, đào tạo người địa phương để truyền đạt thông tin và tạo ra các kênh thông tin phù hợp.

# ***2.4.3. Sự thiếu kiến thức và nhận thức***

Đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk thường thiếu kiến thức và nhận thức về quyền lợi và vai trò của mình trong xã hội. Điều này làm cho việc xây dựng thế trận lòng dân trở nên khó khăn. Cần có các chương trình giáo dục và tư vấn để nâng cao kiến thức và nhận thức của đồng bào về quyền lợi và vai trò của mình.

# ***2.4.4. Sự phân chia và xung đột trong cộng đồng***

Cộng đồng đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk thường đối mặt với sự phân chia và xung đột nội bộ. Điều này làm cho việc xây dựng thế trận lòng dân trở nên khó khăn và phức tạp. Cần có các biện pháp như tạo ra các diễn đàn và cơ chế tham gia để thúc đẩy sự đoàn kết và hòa giải trong cộng đồng.

# ***2.4.5. Sự ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài***

Đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk thường đối mặt với sự ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như sự thay đổi khí hậu, sự phát triển kinh tế và xã hội. Điều này có thể gây ra sự biến đổi trong thế trận lòng dân và đòi hỏi sự thích chứng và điều chỉnh. Cần có các biện pháp như tạo ra các chương trình và chính sách phát triển bền vững để đảm bảo sự ổn định và phát triển của cộng đồng.

# **2.5. Những cơ hội và tiềm năng để đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk xây dựng về thế trận lòng dân**

# ***2.5.1. Đa dạng văn hóa và truyền thống***

Tỉnh Đắk Lắk là vùng đất có đa dạng văn hóa và truyền thống của các dân tộc thiểu số. Điều này tạo ra một cơ sở vững chắc để xây dựng thế trận lòng dân, bởi vì có sự đồng thuận và sự đồng lòng trong việc bảo vệ và phát triển các giá trị văn hóa và truyền thống của các dân tộc.

# ***2.5.2. Sự tự tin và tình yêu quê hương***

Đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk thường có sự tự tin và tình yêu quê hương mạnh mẽ. Điều này có thể trở thành một lợi thế khi xây dựng thế trận lòng dân, vì họ sẵn sàng đóng góp và tham gia vào các hoạt động xã hội và chính trị nhằm bảo vệ và phát triển quê hương của mình.

# ***2.5.3. Sự đoàn kết và tình đồng bào***

Đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk thường có truyền thống đoàn kết và tình đồng bào cao. Họ thường hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống hàng ngày. Điều này tạo ra một môi trường thuận lợi để xây dựng thế trận lòng dân, vì có sự đồng lòng và sự hỗ trợ từ cộng đồng.

# ***2.5.4. Sự phát triển kinh tế và xã hội***

Tỉnh Đắk Lắk đang trải qua quá trình phát triển kinh tế và xã hội nhanh chóng. Điều này tạo ra nhiều cơ hội và tiềm năng để xây dựng thế trận lòng dân, bởi vì có sự quan tâm và đầu tư từ phía chính quyền và các tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng cuộc sống và phí triển kinh tế cho đồng bào dân tộc.

# ***2.5.5. Sự hỗ trợ từ chính quyền và tổ chức xã hội***

Chính quyền và các tổ chức xã hội đang đẩy mạnh việc xây dựng thế trận lòng dân cho đồng bào dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk. Điều này tạo ra một môi trường thuận lợi để triển khai các chương trình và dự án nhằm nâng cao sự hiểu biết và tham gia của cộng đồng dân tộc trong việc bảo vệ và phát triển quê hương.

# **2.6. Thực trạng xây dựng “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Tại Đắk Lắk, các thế lực thù địch, bọn phản động trong và ngoài nước đang đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”; trong đó, chúng triệt để lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo làm ngòi nổ để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Vì vậy, việc tăng cường, củng cố và phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng thế trận lòng dân trên địa bàn được lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh đặc biệt chú trọng.

Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự (CHQS) tỉnh luôn quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, vận dụng đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

Các cấp ủy trong LLVT tỉnh luôn tiên phong tuyên truyền, quán triệt tư tưởng đại đoàn kết toàn dân, làm tốt việc kết nghĩa với cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương. Các đơn vị đã chủ động phối hợp với lực lượng công an, biên phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng. Triển khai lực lượng nắm chắc tình hình, tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khiếu kiện đông người, tranh chấp đất đai ngay từ cơ sở, không để hình thành "điểm nóng".

Phát huy vai trò của đội quân công tác, Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh đã tổ chức ký kết chương trình phối hợp với 6 tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn từ cấp tỉnh đến cơ sở. Qua đó, phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân.

Hằng năm, Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức ký kết và giao địa bàn làm công tác dân vận cho các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, từ năm 2017 đến nay, Bộ CHQS tỉnh đã thống nhất với các đơn vị của Bộ Quốc phòng và Quân khu huy động từ nguồn tăng gia sản xuất và quỹ phúc lợi của các doanh nghiệp xây dựng được 12 công trình đoàn kết quân - dân với tổng trị giá gần 1 tỷ đồng. Những công trình không chỉ tạo sự gắn bó mật thiết quân - dân, mà còn thể hiện vai trò của quân đội trong phối hợp cùng các địa phương thay đổi diện mạo đời sống, văn hóa nông thôn.

Thực hiện “4 cùng” với dân (cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng nói tiếng đồng bào dân tộc thiểu số), Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác dân vận, tham gia tích cực và có hiệu quả các hoạt động “Giảm nghèo bền vững”, phong trào “Hành trình chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với phong trào thi đua “LLVT tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”. Hằng năm, Bộ CHQS tỉnh tổ chức hai đợt hành quân dã ngoại kết hợp làm công tác dân vận; tổ chức đưa bộ đội về đón Tết với đồng bào dân tộc thiểu số. Trong 10 năm qua, lực lượng đã tổ chức giúp nhân dân hơn 7.000 ngày công, xây dựng các công trình có tổng trị giá hơn 7 tỷ đồng.

Để bộ đội thêm hiểu dân, Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo mở 6 lớp với 326 lượt cán bộ tham gia học tiếng Êđê cho cán bộ làm công tác dân vận, quân báo - trinh sát. Qua các lớp bồi dưỡng, giúp bộ đội nâng cao trình độ giao tiếp và hiểu biết về phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, tạo thuận lợi cho quá trình tiếp xúc, gần gũi, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động trong nhân dân. Đặc biệt, việc phối hợp thực hiện 2 lớp với 163 lượt cán bộ tham gia tiếng Khmer (lực lượng nòng cốt là cán bộ, chiến sĩ Đội K51) đã góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở Campuchia và làm công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tại các địa bàn giáp ranh giữa biên giới hai nước Việt Nam - Campuchia.

# **2.7. Thực trạng nhận thức về “thế trận lòng dân” của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk**

**- Truy nã đặc biệt các bị can vụ “Khủng bố” ở Đắk Lắk**

**Số liệu:** [**truy nã 5 bị can vụ khủng bố Đắk Lắk**](https://baotintuc.vn/thoi-su/truy-na-dac-biet-cac-bi-can-vu-khung-bo-o-dak-lak-tuoc-quan-tich-khoi-to-vu-an-cong-an-ban-de-cua-dan-20230701160811797.htm#:~:text=C%C3%A1c%20b%E1%BB%8B%20can%20b%E1%BB%8B%20truy,v%C3%A0%20Nay%20D%C6%B0%C6%A1ng%20(sinh%20n%C4%83m)

| **STT** | **Họ và tên** | **Năm sinh** | **Địa chỉ** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Y Jũ Niê | 1968 | buôn Kang, xã Ea Knuêc, huyện Krông Pắc |
| 2 | Y Khing Liêng | 1992 | buôn Ja, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông |
| 3 | Nay Tam | 1974 | buôn Adrơng Điết, xã Cư Pơng, huyện Krông Búk. |
| 4 | Nay Yên | 1970 | buôn Ea Klok, xã Cư Pơng, huyện Krông Búk. |
| 5 | Nay Dương | 1968 | buôn Ea Klok, xã Cư Pơng, huyện Krông Búk. |

Các bị can này thuộc các sắc tộc người Thượng khác nhau là người Gia Rai, Ê-đê và M’nông, cư trú ở các huyện khác nhau của tỉnh Đắk Lắk và đa số đều theo đạo Tin Lành.

Thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm kích động ly khai ở các vùng dân tộc thiểu số, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc được các thế lực thù địch thực hiện thường xuyên, liên tục, lúc bí mật, lúc công khai. Chúng còn đào tạo đội ngũ “tay chân”, xây dựng kịch bản khá chu đáo, bài bản. Chỉ cần một phút chúng ta lơ là, mất cảnh giác là chúng huy động lực lượng để quấy phá, thậm chí bạo động vũ trang. Từ đó, gây mất ổn định tình hình, tạo tiếng vang và lấy cớ nhân quyền để can thiệp vào công việc nội bộ của ta.

Chúng triệt để xuyên tạc để hình thành và khoét sâu mâu thuẫn giữa người Kinh với người Thượng, lợi dụng một số cán bộ địa phương có sai lầm, khuyết điểm để kích động đồng bào tụ tập đấu tranh, gây rối, biểu tình. Lợi dụng và xoáy sâu vào vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, đất đai, xem đây là những “ngòi nổ” để kích động tư tưởng “bài Kinh” ly khai, tự trị.

Đồng bào Tỉnh Đắk Lắk tuyệt đối tin tưởng vào Đảng và Nhà nước. Chỉ vì bị các thế lực xấu tuyên truyền, kích động nên có những suy nghĩ và hành động sai trái, nguy hiểm đe dọa mối đoàn kết giữa người kinh và Đồng bào dân tộc thiểu só ảnh hưởng đến trật tự xã hội, phát triển kinh tế.

* **Ngày hội non sông với đồng bào các dân tộc**

Cùng với cả nước, sáng 23-5, hơn 1,34 triệu cử tri của 49 dân tộc anh em sinh sống trên vùng đất cao nguyên hùng vĩ Đắk Lắk nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Ngay từ sáng sớm, ai cũng chọn mặc những bộ trang phục truyền thống đẹp nhất của dân tộc mình để đến điểm bỏ phiếu bầu cử thực hiện quyền công dân của mình, lựa chọn những người tiêu biểu về đạo đức, tài năng vào cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất ở Trung ương và địa phương. Ở các buôn làng, người dân í ới rủ nhau đi bầu cử hòa trong tiếng nhạc, tiếng loa truyền thanh tuyên truyền, kêu gọi, thúc giục mọi người đi bầu cử và trên các con đường dẫn về các khu vực bầu cử tràn ngập cờ hoa, băng rôn, khẩu hiệu, tranh cổ động chào mừng khiến cho ngày bầu cử thực sự là Ngày hội non sông.

Sáng 23-5, trên khắp các nẻo đường từ TP Buôn Ma Thuột đến các buôn làng xa xôi của tỉnh Đắk Lắk đều rực rỡ cờ, hoa, băng rôn, khẩu hiệu. Tại các khu vực bỏ phiếu bầu cử ở các thôn, buôn, tổ dân phố được trang trí cờ Tổ quốc, ảnh Bác Hồ, băng rôn... bắt mắt nên mọi cử tri khi đến bỏ phiếu cảm thấy phấn khởi, tự hào.

* **Thắt chặt đoàn kết, xây dựng quê hương Đắk Lắk giàu đẹp**

*Củng cố khối đại đoàn kết từ cơ sở*

Trong không khí đoàn kết, thân tình tại Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng bào các dân tộc xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin hòa mình vào nhịp cồng chiêng và những trò chơi giã gạo, nhảy bao bố, bịt mắt đánh chiêng. Đây là một trong những địa phương tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc sớm của tỉnh Đắk Lắk tạo nên bầu khí sôi động trên khắp các đường làng, ngõ xóm và sự phấn khởi trong nhân dân.

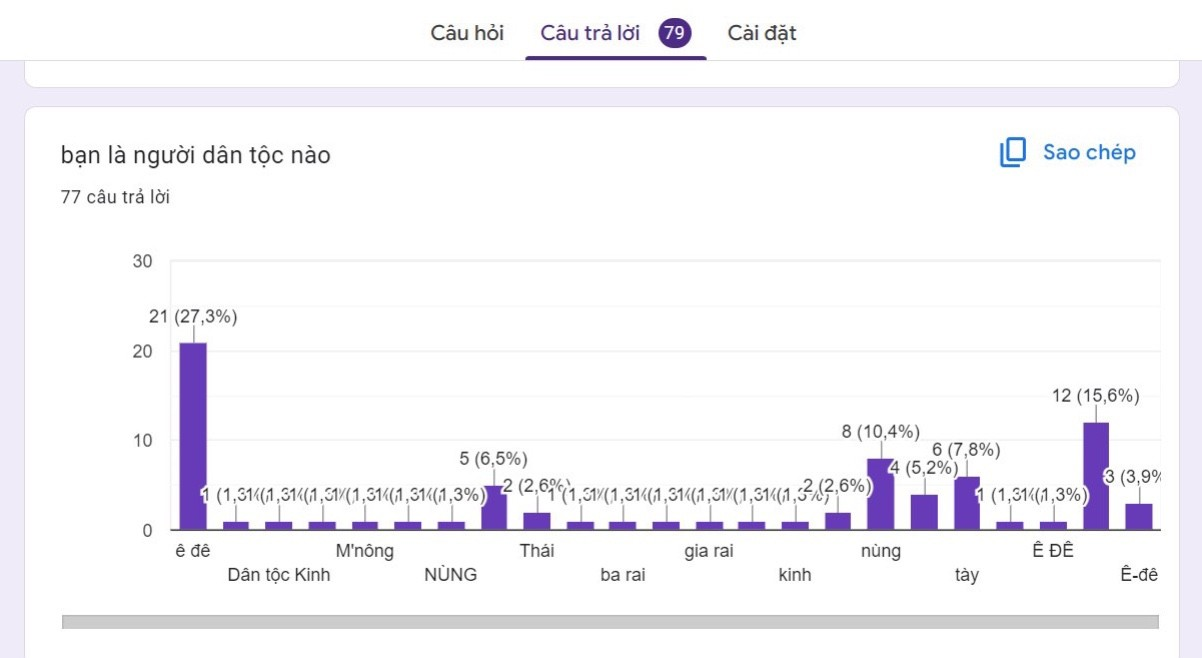
*Đoàn kết để đập tan mọi mưu đồ phá hoại*

Cùng chung vui trong Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc với nhân dân xã Ea Tiêu, ông Bùi Văn Cường Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội cảm nhận: Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại xã Ea Tiêu diễn ra trong không khí hân hoan, phấn khởi khi có sự tham gia của đông đồng bào các dân tộc thiểu số với tinh thần rất gắn bó và đoàn kết. Ngày hội làm toát lên những sắc màu của nhiều dân tộc anh em trên địa bàn, điều này càng khẳng định tinh thần đoàn kết của nhân dân các dân tộc anh em tỉnh Đắk Lắk nói riêng và đất nước Việt Nam nói chung. Qua đó, càng thắt chặt tình đoàn kết giữa các dân tộc và trực diện phản bác lại những luận điệu tuyên truyền chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch.

**Bảng số liệu khảo sát người dân của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Nhóm đã lập 1 nhóm zalo và nhờ anh Nguyễn Trần Chiến khóa 60 khoa GDQP-AN trường Đại Học Vinh tuyên truyền khỏa sát 1 số học sinh, siên viên và người dân đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk bằng link <https://forms.gle/tZ2qHkzT8iTUXekm8>, đã thu nhập được kết quả như sau:

Do thời gian gấp gáp nên nhóm chỉ khỏa sát được 79 người, đa số đều có đầy đủ các đồng bào DTTS ở tỉnh Đắk Lắk như Ê Đê, Tày, Nùng, Thái, Mông… nhưng đa số là người dân ở dân tộc Ê Đê vì dân tộc này chiếm tỉ lệ người dân sinh sống lớn nhất của tỉnh Đắk Lắk chỉ sau dân tộc Kinh.



| **Câu hỏi** | **Số trả lời đúng** | **Chiếm tỉ lệ (%)** | **Số trả lời sai** | **Chiếm tỉ lệ (%)** | **Tổng số người tham gia khảo sát** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ở Đắk Lắk có bao nhiêu dân tộc đang sinh sống ? | 48 | 60,8% | 31 | 39,2% | 79 |
| Theo bạn tổ chức Furo có phải là tổ chức bạo động không? | 66 | 83,5% | 13 | 16,5% | 79 |
| Bạn có biết ai là anh hùng dân tộc thiểu số có công với đất nước dưới đây không? | 70 | 88,6% | 9 | 11,4% | 79 |
| Sức mạnh lòng dân có vai trò quan trọng trong việc | 71 | 89,8% | 8 | 10,2% | 79 |
| Nhận thức về sức mạnh lòng dân có thể được phát triển thông qua các yếu tố | 51 | 64,5% | 28 | 35,5% | 79 |
| Ở Đắk Lắk đồng bào dân tộc nào chiếm tỉ lệ dân số lớn nhất | 65 | 82,3% | 14 | 17,7% | 79 |
| Theo bạn việc đoàn kết của sức mạnh lòng dân có giúp phần xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội trong tỉnh Đắk Lắk hay không? | 68 | 86% | 11 | 14% | 79 |
| Theo bạn việc phổ cập cho lớp trẻ hiểu rõ về sự đoàn kết dân tộc, thế trận lòng dân từ trên ghế nhà trường có tốt không? | 78 | 98,7% | 1 | 1,3% | 79 |
| Vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng trong việc phổ cập kiến thức về thế trận lòng dận dân là gì? | 66 | 83,5% | 13 | 16,5% | 79 |

Từ những số liệu mà nhóm thu thập được có thể nhận thấy rằng, người dân ở đây họ đa số rất là quan tâm về vấn đề này nhưng chỉ vì 1 số người dân đồng bào DTTS họ thiếu hiểu biết và nhận thức hạn chế nên bị các đối tượng xấu lôi kéo làm những chuyện sai trái với pháp luật nhà nước. Vì vậy chúng ta cần có những giải pháp phù hợp nhưng kiên quyết để đấu tranh chống lại các đối tượng phản động.

# **CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH ĐẮK LẮK. GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VÀ AN NINH NHÂN DÂN.**

# **3.1. Các nguyên tắc đề xuất giải pháp**

# ***3.1.1. Tính mục tiêu***

Nguyên tắc này đòi hỏi các giải pháp được đề xuất phải hướng vào hiệu quả trong việc nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số ở Tỉnh Đắk Lắk về vấn đề xây dựng “thế trận lòng dân” trong công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và an ninh xã hội.

# ***3.1.2. Tính thực tiễn***

Nâng cao hiểu biết về xây dựng “thế trận lòng dân” phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tình hình, phong tục tập quán và nhận thức của các đồng bào dân tộc thiểu số ở Tỉnh Đắk Lắk.

Từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhất trong thực tiễn. Trong từng giải pháp cần đi sâu rõ mục tiêu, nội dung, biện pháp tiến hành, phát huy những mặt tốt; rút ra được những mặt yếu kém, những mặt chưa thực hiện được để tiến hành khắc phục.

# ***3.1.3. Tính hiệu quả***

Nguyên tắc này đòi hỏi các giải pháp được đề xuất phải đem lại hiệu quả cao trong việc nâng cao hiểu biết và xây dựng “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

# ***3.1.4. Tính khả thi***

Các giải pháp đề xuất phải có được khả năng thực thi. Yêu cầu này đòi hỏi các giải pháp đề xuất phải có khả năng áp dụng vào hoạt động thực tiễn một cách thuận lợi, trở thành hiện thực, đem lại hiệu quả cao trong xây dựng và nâng cao “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số Tỉnh Đắk Lắk.

# **3.2. Một số giải pháp xây dựng và nâng cao nhận thức “thế trận lòng dân” cho đồng bào dân tộc thiểu số** **Tỉnh** **Đắk Lắk**

# ***3.2.1. Mục tiêu giải pháp***

Giải pháp đưa ra nhằm làm cho đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk có nhận thức hơn về thế trận lòng dân kết hợp củng cố quốc phòng an ninh và kinh tế giúp tăng cường sự gắn kết keo sơn giữa các dân tộc tránh các thế lực phản động lôi kéo dụ dỗ chống phá, giúp họ có ý thức với cộng đồng và đất nước hơn

# ***3.2.2. Giải pháp xây dựng và nâng cao “thế trận lòng dân” trong đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Lắk.***

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số về ý nghĩa, tầm quan trọng của xây dựng “thế trận lòng dân”. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số về âm mưu, thủ đoạn, phương thức tiến hành “diễn biến hòa bình”, kết hợp với bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Đặc biệt là âm mưu, thủ đoạn lợi dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo”, những vấn đề tiêu cực xã hội để kích động, chia rẽ Đảng, Nhà nước, Quân đội với nhân dân, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, nhằm phá vỡ “thế trận lòng dân” trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Không ngừng chăm lo xây dựng, củng cố sự đoàn kết, nhất trí trong xã hội, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo. Xây dựng mối quan hệ gắn bó, củng cố lòng tin của đồng bào đối với chính quyền.

Thứ ba, tiếp tục tập trung giải quyết các mặt bất cập, hạn chế, bức xúc của nhân dân về đất đai, việc làm, thu nhập và mâu thuẫn nội bộ... Đồng thời giải quyết, tháo gỡ những vấn đề “nóng”, bất cập. Tăng cường quản lý, điều hành thực hiện các chương trình, dự án, trong đó có mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, xóa mù chữ; bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo...Quan tâm phát triển kinh tế, ưu tiên đào tạo nghề cho con em đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ tư, tiếp tục kiện toàn Mặt trận Tổ quốc các cấp; chú trọng cơ cấu dân tộc, tôn giáo, bảo đảm quy tụ được những người tiêu biểu, có uy tín trong cộng đồng dân cư (già làng). Thường xuyên “gần dân, hiểu dân, trọng dân và vì dân”; củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo.

Thứ năm, nắm chắc địa bàn, xử lý hiệu quả hoạt động chống phá; ngăn chặn các hoạt động truyền đạo trái phép, vượt biên; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn hoạt động kêu gọi biểu tình của các tổ chức phản động; tiến hành giáo dục, cảm hóa, đấu tranh với đối tượng hoạt động vượt biên, hoạt động Fulro, các loại tà đạo.

Thứ sáu, phát huy vai trò của lực lượng bộ đội địa phương trong xây dựng thế trận lòng dân. Đẩy mạnh công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân phát triển, xây dựng nông thôn mới, đấu tranh chống lại các âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch; giữ vững bản chất, truyền thống, phẩm chất tốt đẹp “ Bộ đội Cụ Hồ”.

Thứ bảy thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể thao: Tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tham gia vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể thao truyền thống của họ. Điều này giúp tăng cường niềm tự hào về văn hóa và truyền thống của dân tộc, đồng thời tạo ra một môi trường thúc đẩy sự phát triển cá nhân và tạo hứng thú cho việc tham gia vào các hoạt động xã hội.

# **PHẦN 3: KẾT LUẬN**

Đắk Lắk là địa bàn chiến lược, là phên dậu Tổ quốc. Muốn giữ gìn sự bình yên cho vùng đất tươi đẹp này, phải xây dựng sức mạnh nội sinh, tạo nên nguồn kháng thể mạnh mẽ trước mọi khó khăn, biến động. Cấp ủy và chính quyền tỉnh Đắk Lắk đã và đang phát huy trí tuệ trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo; có những điều chỉnh phù hợp, khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện các chính sách, nhất là chính sách đối với đồng bào DTTS. Bên cạnh phấn đấu không mệt mỏi vì sự nghiệp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, cần đề cao cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Có như vậy, mới xây dựng được thế trận lòng dân, một thế đứng Đắk Lắk vững vàng và ngày càng giàu đẹp, phồn vinh.

# **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Giáo trình đường lối quân sự

[Báo nhân dân điện tử](https://nhandan.vn/the-tran-long-dan-o-tay-nguyen-post647778.html)

[Báo Quân đội nhân dân](https://www.qdnd.vn/ban-doc/thu-ban-doc/hoi-am-loat-bai-xay-the-tran-long-dan-trong-dong-bao-dan-toc-thieu-so-tay-nguyen-lam-ro-nhung-kinh-nghiem-quy-ve-cong-tac-dan-van-671819)

[Củng cố “thế trận lòng dân” trong đấu tranh với âm mưu chống phá trên địa bàn Tây Nguyên](https://www.tuyengiao.vn/cung-co-the-tran-long-dan-trong-dau-tranh-voi-am-muu-chong-pha-tren-dia-ban-tay-nguyen-151864)

[Báo điện tử- Đảng Cộng sản Việt Nam](https://dangcongsan.vn/quoc-phong-an-ninh/binh-doan-15-xay-chac-the-tran-long-dan-tren-dai-ngan-tay-nguyen-627952.html)

### [Đắk Lắk – Wikipedia tiếng Việt](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/3U1h3nS/details)

### [Nhận diện, đấu tranh làm thất bại âm mưu của các tổ chức phản động FULRO lưu vong](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/3O8TLZB/details)

### [Top 10 đặc sản truyền thống Đắk Lắk đậm dấu ấn vùng cao nguyên](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/3O3gHcK/details)

### [Các dân tộc thiểu số ở tỉnh Dak Lak](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/3TXHRpj/details)

### [Đắk Lắk: Phát huy thế trận lòng dân, bảo vệ vững chắc an ninh Tổ quốc](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/48CGFMC/details)

### [Chung tay xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc - Báo Đắk Lắk](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/48CGKzU/details)

### [Thế trận lòng dân, nhìn từ vụ truy bắt các đối tượng khủng bố ở Đắk Lắk](https://app.bitly.com/Bo1g7BkZsBC/links/bit.ly/421KJUb/details)